CÔNG TY CỔ PHẦN TRANSIMEX

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 29/NQHĐQT NK5-TMS

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 3 năm 2021

TRÍCH NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN TRANSIMEX

Căn cứ điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Transimex;
Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Quản trị ngày 08 tháng 3 năm 2021,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua phương án, điều kiện và điều khoản phát hành trái phiếu trơn (không chuyển đổi), chi tiết như sau:

a) Thông tin về tổ chức phát hành:

Tên doanh nghiệp	Công ty Cổ phần Transimex
Giấy CNĐKDN	số: 0301874259 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 03/12/1999, thay đổi lần thứ 32, ngày 20/05/2020.
Địa chỉ	172 (Lầu 9-10) Hai Bà Trưng, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. HCM

b) Mục đích phát hành:

- Số tiền huy động được từ đợt phát hành dự kiến sẽ được sử dụng để đầu tư các dự án tiềm năng của Công ty, đồng thời linh hoạt bổ sung nguồn vốn hoạt động và tái cơ cấu một số nguồn vốn hoạt động của Công ty.
- Một số dự án đầu tư đã được Hội đồng quản trị thông qua hoặc phê duyệt chủ trương nghiên cứu khả thi và xúc tiến đầu tư bao gồm:
  - Trung tâm Logistics tại Khu Công nghiệp Vĩnh Lộc (Giai đoạn 1 và giai đoạn 2).
  - Đầu tư giai đoạn 2 Trung tâm Logistics Thăng Long.
  - Đầu tư mới Trung tâm Logistics tại tỉnh Hưng Yên.
  - Đầu tư cảng ICD tại Hưng Yên.
  - Mở rộng kho lạnh tại Trung tâm Logistics Transimex Hi Tech Park, Khu Công nghệ cao TP. HCM.

c) Phương án phát hành:

Tên trái phiếu	Trái phiếu Công ty CP Transimex
Loại trái phiếu	Trái phiếu thường, không có quyền chuyển đổi
Phương thức phát hành	Trái Phiếu được phát hành riêng lẻ thông qua đại lý phát hành
Đối tượng phát hành	Dưới 100 nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chuyên nghiệp là tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài có tiềm năng về tài chính
Tổng giá trị phát hành	Tối đa 300.000.000.000 đồng
Đồng tiền phát hành	Đồng Việt Nam (VNĐ)
Hình thức Trái Phiếu	Ghi sổ
Mệnh giá Trái Phiếu	1.000.000.000 đồng

Số lượng trái phiếu phát hành	Tối đa 300 Trái Phiếu
Giá Phát Hành	Bằng 100% mệnh giá
Kỳ hạn Trái Phiếu	Từ 03 đến 07 năm, kể từ ngày phát hành Trái phiếu
Tài sản đảm bảo	Các tài sản hợp pháp của Công ty
Ngày phát hành dự kiến	Trong năm 2021, 2022
Lãi suất Trái Phiếu	Theo lãi suất thị trường (lãi suất hiện tại khoảng 9%-11%/năm)
Hạn chế chuyển nhượng	Trái Phiếu không bị hạn chế chuyển nhượng
Kế hoạch bố trí nguồn vốn để mua lại trái phiếu và thanh toán lãi	Toàn bộ nguồn vốn để mua lại Trái phiếu và thanh toán lãi sẽ đến từ tiền thu được từ hoạt động sản xuất kinh doanh và các nguồn vốn hợp pháp khác
Phương thức thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu	- Khoản gốc Trái Phiếu sẽ được thanh toán một (1) lần vào (i) ngày đáo hạn; hoặc (ii) ngày mà các Trái phiếu đến hạn thanh toán do bị thu hồi nợ trước hạn hoặc do nguyên nhân khác; hoặc (iii) ngày mà các Trái phiếu được mua lại theo quy định của các điều kiện Trái phiếu - Khoản lãi Trái phiếu sẽ được thanh toán định kỳ theo các điều kiện Trái phiếu
Các cam kết khác	Như được quy định cụ thể trong các điều kiện Trái phiếu

d) Ủy quyền: Hội đồng quản trị ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các công việc sau:

- Đàm phán và lựa chọn đối tượng nhà đầu tư phù hợp.
- Quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của trái phiếu phát hành (khối lượng, lãi suất, kỳ hạn, và các điều khoản khác) phù hợp với tình hình thị trường và tình hình của Công ty tại thời điểm chào bán.
- Lựa chọn tổ chức tư vấn, đại lý phát hành.
- Quyết định nội dung và ký kết toàn bộ các tài liệu liên quan đến đợt phát hành trái phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn Hợp đồng tư vấn phát hành, Bản công bố thông tin; các Hợp đồng cầm cố, thế chấp; Hợp đồng đại lý đăng ký, lưu ký và thanh toán; Hợp đồng giữ, quản lý tài khoản trái phiếu và tài khoản dự phòng trả nợ và các cam kết với nhà đầu tư trái phiếu (nếu có) và các tài liệu sửa đổi, bổ sung, thay thế các tài liệu đó.
- Thực hiện các công việc liên quan khác để hoàn thành đợt phát hành trái phiếu theo quy định pháp luật.

Điều 2: Hiệu lực của nghị quyết

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Ban Tổng Giám đốc, các Bộ phận và cá nhân có liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nơi nhận:
- Các thành viên HĐQT;
- BKS, BGĐ;
- Lưu TK HĐQT, P.TC.

M.S.D.N: 0301874259 - C.T.C.P - CÔNG CỔ PHẦN TRANSIMEX - QUẬN 1 - T.P HỒ CHÍ MINH

Bùi Tuấn Ngọc

CÔNG TY CỔ PHẦN TRANSIMEX	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 28/NQ.HĐQT NK6-TMS	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 7 năm 2024*

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN TRANSIMEX

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;*
- *Căn cứ Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế ("Nghị định số 153");*
- *Căn cứ Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 và Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ngày 05/03/2023 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 153;*
- *Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Transimex ("Transimex");*
- *Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số 29/NQHĐQT NK5-TMS ngày 08/03/2021 về việc thông qua phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ năm 2021 của Công ty Cổ phần Transimex;*
- *Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số 24/NQ.HĐQT NK6-TMS ngày 23/05/2024 thông qua việc thực hiện lấy ý kiến người sở hữu trái phiếu TMSH2126001 về việc thay đổi điều kiện, điều khoản trái phiếu;*
- *Căn cứ Nghị quyết người sở hữu trái phiếu số 2806/2024/NQCSHTP ngày 28/06/2024 thông qua việc sửa đổi điều kiện, điều khoản trái phiếu TMSH2126001;*
- *Căn cứ các điều khoản và điều kiện trái phiếu TMSH2126001 theo Hợp đồng đặt mua trái phiếu;*
- *Căn cứ đề nghị bán lại trái phiếu trước hạn của người sở hữu trái phiếu Ngân hàng Keb Hana;*
- *Căn cứ Quy chế về thực hiện quyền cho người sở hữu chứng khoán tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC);*
- *Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị số 25/BB.HĐQT NK6-TMS ngày 04 tháng 7 năm 2024 của Công ty Cổ phần Transimex,*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc sửa đổi điều kiện, điều khoản Trái phiếu Công ty Cổ phần Transimex TMSH2126001, mã trái phiếu TMS12101 ("Trái Phiếu").

1. Thông qua việc sửa đổi điều kiện, điều khoản Trái phiếu Công ty Cổ phần Transimex TMSH2126001, mã trái phiếu TMS12101, chi tiết như sau:

Điều khoản	Nội dung trước sửa đổi	Nội dung sửa đổi
Lãi suất	Lãi suất cố định 8,3%/năm.	- Lãi suất áp dụng cho các kỳ tính lãi để thanh toán vào các Ngày Thanh Toán Lãi từ 13/02/2022 đến ngày 13/08/2024: cố định 8,3%/năm. - Lãi suất áp dụng cho các kỳ tính lãi để thanh toán vào các Ngày Thanh Toán Lãi từ 13/02/2025 đến ngày 13/08/2026: cố định 8,8%/năm.
Mua Lại Trước Hạn theo Quyền Yêu Cầu Mua Lại	Tổ Chức Phát Hành có quyền yêu cầu mua lại toàn bộ, nhưng không được mua lại một phần, Trái Phiếu đã phát hành vào ngày tròn năm thứ ba tính từ Ngày Phát Hành ("**Ngày Chọn Mua**"), theo các điều khoản và điều kiện dưới đây: (i) Tổ Chức Phát Hành sẽ gửi thông báo bằng văn bản về việc thực hiện quyền mua lại Trái Phiếu trước hạn cho Chủ Sở Hữu Trái Phiếu (thông qua Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu) và Đại Lý Lưu Ký về ý định mua lại Trái Phiếu của Tổ Chức Phát Hành ít nhất 03 (ba) tháng trước Ngày Chọn Mua dự định. (ii) Giá mua lại trước hạn Trái Phiếu được quy định tại Điều 11.3 này sẽ bằng nợ gốc của Trái Phiếu được mua lại, cộng với khoản lãi theo Lãi Suất (8,3% một năm) phát sinh nhưng chưa được thanh toán đối với Trái Phiếu được mua lại tính trên số ngày thực tế đã trôi qua từ (và bao gồm) Ngày Thanh Toán Lãi liền trước đó đến (nhưng không bao gồm) Ngày Chọn Mua trên cơ sở một năm có 365 (ba trăm sáu mươi lăm) ngày. (iii) Đại Lý Lưu Ký sẽ căn cứ vào Ngày Chọn Mua, chịu trách nhiệm chốt danh sách Chủ Sở Hữu Trái Phiếu vào Thời Điểm Khóa Sổ phục vụ cho việc mua lại Trái Phiếu trước hạn như được quy định tại Điều 10.1, và tính giá mua lại theo quy định của Điều này, đồng thời thông báo nội dung này cho Tổ Chức Phát Hành trong vòng 01 (một) Ngày Làm Việc sau Ngày Đăng Ký Cuối Cùng có liên quan để thực hiện việc thanh toán. Trái Phiếu sẽ ngừng và không được đăng ký cho tất cả các giao dịch nào có liên quan sau Thời Điểm Khóa Sổ đó.	Tổ Chức Phát Hành có thể mua lại toàn bộ hoặc một phần Trái Phiếu đã phát hành (phụ thuộc vào số lượng trái phiếu Người sở hữu Trái Phiếu đăng ký bán lại) vào ngày tròn năm thứ ba tính từ Ngày Phát Hành ("**Ngày Chọn Mua**"), theo các điều khoản và điều kiện dưới đây: (i) Giá mua lại trước hạn Trái Phiếu sẽ bằng nợ gốc của Trái Phiếu được mua lại, cộng với khoản lãi theo Lãi Suất phát sinh nhưng chưa được thanh toán đối với Trái Phiếu được mua lại tính trên số ngày thực tế đã trôi qua từ (và bao gồm) Ngày Thanh Toán Lãi liền trước đó đến (nhưng không bao gồm) Ngày Chọn Mua trên cơ sở một năm có 365 (ba trăm sáu mươi lăm) ngày. (ii) Trình tự thực hiện quyền mua lại Trái Phiếu trước hạn theo Quy chế thực hiện quyền của Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam.

Các điều kiện điều khoản khác của Trái Phiếu đã công bố không thay đổi.

2. Hội đồng quản trị giao quyền cho Chủ tịch HĐQT đồng thời là người đại diện theo pháp luật của Transimex chỉ đạo Tổng Giám đốc, Phòng Tài chính và Phòng Kế toán Transimex triển khai thực hiện sửa đổi các Văn Kiện Trái Phiếu (nếu cần) theo nội dung được thông qua; ký kết các văn bản, hồ sơ và thực hiện các công việc khác liên quan đến việc thay đổi các điều kiện, điều khoản Trái Phiếu theo quy định.

Điều 2. Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các Đơn vị, Phòng ban, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Bùi Tuấn Ngọc

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- UBCKNN;
- Sở GDCK TP.HCM;
- Lưu VP.HĐQT.

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ ĐỐI VỚI TRÁI PHIẾU CÒN DƯ NỢ

TỪ NGÀY 01 THÁNG 01 NĂM 2025
ĐẾN NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN TRANSIMEX

MỤC LỤC

		Trang
1.	Mục lục	1
2.	Thông tin về Công ty	2 - 3
3.	Báo cáo kiểm toán độc lập	4 - 5
4.	Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến ngày 30 tháng 6 năm 2025	6 - 17
5.	Bản thuyết minh Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến ngày 30 tháng 6 năm 2025	18 - 22

****

THÔNG TIN VỀ CÔNG TY

Giấy phép hoạt động

Công ty Cổ phần Transimex (sau đây gọi tắt là "Transimex") hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0301874259, đăng ký lần đầu ngày 03 tháng 12 năm 1999 và đăng ký thay đổi lần thứ 40 ngày 07 tháng 01 năm 2025 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp.

Trụ sở hoạt động

- Địa chỉ : 172 (Lầu 09 – 10) Hai Bà Trưng, phường Tân Định, TP. Hồ Chí Minh
- Điện thoại : +84 (028) 2220 2888
- Fax : +84 (028) 2220 2889

Hoạt động kinh doanh chính

Hoạt động dịch vụ hỗ trợ liên quan đến vận tải (mã ngành 5229):

- Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển;
- Dịch vụ logistics;
- Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến vận tải khác.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý của Transimex trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm
Ông Bùi Tuấn Ngọc	Chủ tịch	Tái bổ nhiệm ngày 20 tháng 4 năm 2018
Ông Lê Duy Hiệp	Phó Chủ tịch	Tái bổ nhiệm ngày 20 tháng 4 năm 2018
Ông Toshiyuki Matsuda	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2022
Ông Charvanin Bunditkitsada	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 27 tháng 4 năm 2019
Ông Bùi Minh Tuấn	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 20 tháng 4 năm 2018
Ông Võ Hoàng Giang	Thành viên độc lập	Bổ nhiệm ngày 27 tháng 4 năm 2023
Ông Huỳnh An Trung	Thành viên độc lập	Bổ nhiệm ngày 27 tháng 4 năm 2023

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Vũ Chinh	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 25 tháng 4 năm 2024
Bà Nguyễn Kim Hậu	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 25 tháng 4 năm 2024
Bà Lê Thị Tường Vy	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 27 tháng 4 năm 2023

Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Lê Duy Hiệp	Tổng Giám đốc	Tái bổ nhiệm ngày 16 tháng 11 năm 2016
Ông Nguyễn Chí Đức	Phó Tổng Giám đốc	Tái bổ nhiệm ngày 28 tháng 11 năm 2013
Ông Lê Phúc Tùng	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 19 tháng 3 năm 2018
Ông Nguyễn Hoàng Hải	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 06 tháng 3 năm 2023

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Transimex trong kỳ và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Bùi Tuấn Ngọc - Chủ tịch Hội đồng quản trị (tái bổ nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2023).

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Transimex.

A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.

Head Office : 02 Truong Son St., Ward 2, Tan Binh Dist., Ho Chi Minh City, Vietnam
Branch in Ha Noi : 40 Giang Vo St., Dong Da Dist., Ha Noi City, Vietnam
Branch in Nha Trang : Lot STH 06A.01, St. No.13, Le Hong Phong II Urban Area, Phuoc Hai Ward, Nha Trang City, Vietnam
Branch in Can Tho : I5-13 Vo Nguyen Giap St., Cai Rang Dist., Can Tho City, Vietnam

Tel. +84 (028) 3547 2972 kttv@a-c.com.vn
Tel: +84 (024) 3736 7879 kttv.hn@a-c.com.vn
Tel: +84 (0258) 246 5151 kttv.nt@a-c.com.vn
Tel: +84 (0292) 376 4995 kttv.ct@a-c.com.vn

bakertilly A&C
www.a-c.com.vn

Số: 1.1432/25/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN TRANSIMEX

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phat hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Công ty Cổ phần Transimex (sau đây gọi tắt là "Transimex"), được lập ngày 29 tháng 8 năm 2025, từ trang 06 đến trang 22 kèm theo, bao gồm Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến ngày 30 tháng 6 năm 2025 và Bản thuyết minh Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Transimex chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ của Transimex theo cơ sở kế toán như được trình bày tại thuyết minh số III.1 của Bản thuyết minh Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ của Transimex có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Transimex liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Transimex. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Công ty Cổ phần Transimex cũng như số dư nợ trái phiếu tại ngày 30 tháng 6 năm 2025, phù hợp với cơ sở lập báo cáo như mô tả tại thuyết minh số III.1 của Bản thuyết minh Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Không phủ nhận ý kiến nêu trên, chúng tôi muốn lưu ý người đọc đến Mục số 3 trong Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ về tình hình sử dụng thực tế số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu TMSH2126001 theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 29/2021/NQHĐQT NK5-TMS ngày 08 tháng 3 năm 2021. Transimex đã sử dụng 149.600.000.000 VND để đầu tư tài sản cố định tại công ty con thông qua việc góp vốn vào công ty này và 120.000.000.000 VND để đầu tư tăng tỷ lệ sở hữu tại các công ty con và công ty liên kết.

Cơ sở kế toán và giới hạn về đối tượng nhận Báo cáo kiểm toán

Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ của Công ty từ ngày 01 tháng 01 năm năm 2025 đến ngày 30 tháng 6 năm 2025 được lập trên cơ sở kế toán như trình bày tại thuyết minh số III.1 trong Bản thuyết minh Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ. Báo cáo này không trình bày các thông tin về tính hiệu quả của việc sử dụng nguồn vốn từ phát hành trái phiếu, hoặc sự bảo toàn của nguồn vốn từ phát hành trái phiếu.

Như đã trình bày tại thuyết minh số III.4 trong Bản thuyết minh Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ, Báo cáo này chỉ được sử dụng để tổng hợp tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu đối của Transimex từ ngày 01 tháng 01 năm năm 2025 đến ngày 30 tháng 6 năm 2025, không mở rộng ra cho toàn bộ Báo cáo tài chính của Transimex và được lập để giúp Transimex đáp ứng yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước. Vì vậy, Báo cáo này có thể không phù hợp để sử dụng cho mục đích khác.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Nguyễn Chí Dũng
Thành viên Ban Giám đốc
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0100-2023-008-1
Người được ủy quyền

Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh
Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0327-2023-008-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 8 năm 2025

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ ĐỐI VỚI TRÁI PHIẾU CÒN DƯ NỢ

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến ngày 30 tháng 6 năm 2025

1. Thông tin chung về các đợt phát hành trái phiếu còn dư nợ

1.1 Phương án phát hành trái phiếu TMSH2126001

Ngày 08 tháng 3 năm 2021 Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Transimex (sau đây gọi tắt là "Transimex") đã thông qua phương án phát hành trái phiếu theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 29/2021/NQHĐQT NK5-TMS (Nghị quyết 29) như sau:

- Tên trái phiếu: trái phiếu Công ty Cổ phần Transimex.
- Mã trái phiếu: TMSH2126001.
- Mục đích phát hành trái phiếu:

Mục đầu tư	Nhà đầu tư	Quy mô (VND)
Đầu tư tài sản cố định để phát triển các hoạt động và các trung tâm logistics (bao gồm tàu vận tải đường thủy, xe tải, xe đầu kéo, nhà kho, khung kệ, xe nâng, các máy móc thiết bị và các khoản đầu tư phục vụ cho hoạt động của trung tâm logistics)	Ngân hàng Keb Hana – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh	180.000.000.000
Bổ sung nguồn vốn hoạt động kinh doanh	Công ty TNHH Chứng khoán Shinhan Việt Nam	120.000.000.000

- Loại trái phiếu: trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và có tài sản đảm bảo.
- Hình thức trái phiếu: bút toán ghi sổ.
- Đối tượng phát hành: các tổ chức, cá nhân Việt Nam và các tổ chức, cá nhân nước ngoài được phép mua trái phiếu phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam.
- Số lượng phát hành: 300 trái phiếu.
- Giá trị phát hành (theo mệnh giá): 300.000.000.000 VND.
- Mệnh giá trái phiếu: 1.000.000.000 VND/trái phiếu.
- Giá phát hành: bằng 100% mệnh giá.
- Đồng tiền phát hành và thanh toán trái phiếu: Đồng Việt Nam (VND).
- Số lượng đợt phát hành: 01 đợt.
- Thời hạn trái phiếu: 05 năm kể từ ngày phát hành.
- Ngày phát hành dự kiến: ngày 29 tháng 7 năm 2021.
- Lãi suất trái phiếu: 8,3%/năm, cố định trong toàn bộ thời hạn trái phiếu.
- Lãi quá hạn: 150% lãi suất trái phiếu.
- Kỳ thanh toán lãi trái phiếu: trái phiếu được trả lãi cuối kỳ, định kỳ 6 tháng một lần.
- Phương thức thanh toán gốc và lãi trái phiếu: tiền gốc trái phiếu được thanh toán một lần vào ngày đáo hạn của trái phiếu.
- Mua lại trái phiếu trước hạn: trái phiếu có thể được mua lại trước hạn toàn bộ trái phiếu theo quyền yêu cầu mua lại của Tổ chức phát hành tại thời điểm tròn 03 năm kể từ ngày phát hành theo các điều kiện trái phiếu.
- Bán lại trái phiếu trước hạn: trái phiếu có thể được bán lại trước hạn toàn bộ trái phiếu theo quyền yêu cầu bán lại của nhà đầu tư tại thời điểm tròn 03 năm kể từ ngày phát hành theo các điều kiện trái phiếu.

- Hình thức phát hành: phát hành riêng lẻ (chỉ chào bán cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp) theo Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ.
- Phương thức phát hành: thông qua đại lý phát hành.
- Tổ chức tư vấn hồ sơ chào bán và phát hành: Công ty TNHH Chứng khoán Shinhan Việt Nam.
- Đại lý đăng ký, lưu ký và quản lý chuyển nhượng, thanh toán, quản lý tài sản đảm bảo: Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam.
- Tài sản đảm bảo:
  Đảm bảo tỷ lệ tài sản đảm bảo trên khoản vay thấp hơn 65% bằng tổ hợp các cổ phiếu:
  - Cổ phiếu Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Đầu tư Chợ Lớn (CLX);
  - Cổ phiếu Công ty Cổ phần Vinafreight (VNF);
  - Cổ phiếu Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai (PDN);
  - Cổ phiếu Công ty Cổ phần Cảng Cát Lái (CLL).
- Phương pháp định giá tài sản đảm bảo: giá trị thị trường của CLX/VNF/PDN/CLL được dùng để tính giá trị tài sản đảm bảo.
- Quyền đối với tài sản đảm bảo: trừ khi có quy định khác trong thỏa thuận hoặc được chấp thuận bằng văn bản của đại lý quản lý tài sản đảm bảo, bên đảm bảo không được giao dịch, chuyển nhượng, trao đổi, tặng cho, đóng góp, cho thuê hoặc sử dụng bất kỳ tài sản đảm bảo nào để đảm bảo mọi nghĩa vụ của Tổ chức phát hành và/hoặc nghĩa vụ của bên thứ ba cho đến khi tổ chức phát hành hoàn thành thanh toán các nghĩa vụ nợ liên quan đến trái phiếu này.
- Bổ sung, xử lý tài sản đảm bảo:
  - Cổ phiếu Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Đầu tư Chợ Lớn (CLX);
  - Cổ phiếu Công ty Cổ phần Vinafreight (VNF);
  - Cổ phiếu Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai (PDN);
  - Cổ phiếu Công ty Cổ phần Cảng Cát Lái (CLL);
  - Tiền gửi có kỳ hạn;
  - Tỷ lệ LTV được xác định bằng: tổng mệnh giá của trái phiếu đang lưu hành/tổng giá trị tài sản đảm bảo ("Tỷ lệ LTV"); tỷ lệ LTV luôn thấp hơn 75%;
  - Chi tiết theo thỏa thuận giữa tổ chức phát hành và các nhà đầu tư đặt mua trái phiếu.
- Quyền và trách nhiệm của Nhà đầu tư mua trái phiếu
  Các quyền và nghĩa vụ của Nhà đầu tư mua trái phiếu bao gồm nhưng không giới hạn các quyền và nghĩa vụ như sau:
  - Thanh toán giá mua trái phiếu theo đúng các điều kiện trái phiếu;
  - Quyền sở hữu trái phiếu;
  - Được thanh toán khoản nợ gốc của trái phiếu và lãi vào ngày đến hạn;
  - Quyền đề nghị Tổ chức phát hành mua lại trái phiếu theo quy định;
  - Các quyền và nghĩa vụ khác quy định trong các điều kiện và điều khoản của trái Phiếu, các văn bản, thỏa thuận liên quan đến trái phiếu;
  - Nhà đầu tư mua trái phiếu tự đánh giá mức độ rủi ro trong việc đầu tư trái phiếu, hạn chế về giao dịch trái phiếu được đầu tư và tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình;
  - Được yêu cầu tổ chức đại diện nhận bảo đảm xử lý tài sản bảo đảm khi xảy ra sự kiện vi phạm tuân theo đúng các điều kiện trái phiếu; và
  - Các quyền khác theo quy định của pháp luật.
- Quyền và trách nhiệm của Tổ chức phát hành:
  Tổ chức phát hành cam kết với các Nhà đầu tư:
  - Tên và các thông tin nhận diện của Nhà đầu tư sẽ được ghi vào Sổ đăng ký do Đại lý lưu ký chuẩn bị và duy trì vào thời điểm hoàn thành giao dịch;
  - Thanh toán các khoản thanh toán liên quan đến các trái phiếu và thực hiện các quy định và nghĩa vụ khác của Transimex theo đúng các văn bản, thỏa thuận liên quan đến trái phiếu;

- Không thực hiện bất cứ hành động nào có thể gây mâu thuẫn, hiểu nhầm hoặc làm ảnh hưởng bất lợi nghiêm trọng đến việc phát hành trái phiếu;
- Sử dụng khoản tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu vào đúng các mục đích đã đề cập và theo quy định của pháp luật hiện hành;
- Thực hiện mua lại trái phiếu trước hạn theo đúng các điều kiện trái phiếu;
- Tuân thủ các điều khoản và điều kiện của trái phiếu, các văn bản, thỏa thuận liên quan đến trái phiếu.

1.2 Phương án phát hành trái phiếu TMSH2326001

Ngày 08 tháng 6 năm 2023 Hội đồng quản trị Transimex đã thông qua phương án phát hành trái phiếu theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 02/NQ.HĐQT NK6-TMS (Nghị quyết 02) như sau:

- Mã trái phiếu: TMSH2326001.
- Tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Transimex
- Trái phiếu phát hành: trái phiếu bằng Đồng Việt Nam có tổng giá trị phát hành tối đa tính theo mệnh giá là 300.000.000.000 VND (ba trăm tỷ đồng), kỳ hạn 36 (ba mươi sáu) tháng, có tài sản bảo đảm, không chuyển đổi, không kèm chứng quyền.
- Loại tiền tệ phát hành và thanh toán: Đồng Việt Nam.
- Mệnh giá trái phiếu: 100.000.000 VND (một trăm triệu đồng).
- Số lượng trái phiếu phát hành: tối đa 3.000 (ba nghìn) trái phiếu.
- Tổng mệnh giá trái phiếu phát hành: tối đa 300.000.000.000 đồng (ba trăm tỷ đồng).
- Mã trái phiếu: TMSH2326001.
- Hình thức phát hành: trái phiếu phát hành riêng lẻ theo quy định tại Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 và Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2022.
- Phương thức phát hành: trái phiếu phát hành riêng lẻ thông qua đại lý phát hành.
- Phương thức thanh toán gốc, lãi:
  Kỳ tính lãi trái phiếu: 06 (sáu) tháng/lần ("Kỳ Tính Lãi").
  - Tiền lãi trái phiếu của mỗi kỳ tính lãi sẽ được tính trên khoản tiền gốc chưa được thanh toán của Trái phiếu từ ngày phát hành cho đến khi Tổ chức phát hành hoàn thành các nghĩa vụ thanh toán có liên quan đến trái phiếu và được thanh toán định kỳ vào ngày thanh toán lãi ("Ngày thanh toán lãi"), vào ngày mua lại trước hạn hoặc vào ngày đáo hạn hoặc ngày mua lại bắt buộc.
  - Ngày thanh toán lãi có nghĩa là các ngày tròn sáu (06) tháng, mười hai (12) tháng, mười tám (18) tháng, hai mươi tư (24) tháng, ba mươi (30) tháng và ba mươi sáu (36) tháng kể từ ngày phát hành và ngày thanh toán lãi cuối cùng của mỗi trái phiếu là ngày đáo hạn, ngày mua lại trước hạn hoặc mua lại bắt buộc.
  - Nếu ngày thanh toán lãi không phải là ngày làm việc thì tiền lãi sẽ được thanh toán vào ngày làm việc tiếp theo ngay sau ngày thanh toán lãi đó.
    Phương thức và kế hoạch thanh toán gốc trái phiếu: trừ khi trái phiếu được mua lại trước hạn theo các điều kiện trái phiếu, tiền gốc trái phiếu được thanh toán một lần bằng 100% mệnh giá vào ngày đáo hạn.
- Hình thức trái phiếu: trái phiếu được phát hành dưới hình thức chứng chỉ và/hoặc bút toán ghi sổ và cấp Giấy chứng nhận sở hữu trái phiếu.
- Tính chất trái phiếu: trái phiếu tạo thành các nghĩa vụ nợ trực tiếp, có bảo đảm và không phải nợ thứ cấp của Tổ chức phát hành, các trái phiếu phát hành cùng đợt sẽ có thứ tự ưu tiên thanh toán ngang nhau mà không một trái phiếu nào được hưởng ưu đãi cao hơn trái phiếu khác, và ít nhất ngang bằng với tất cả các nghĩa vụ chung khác có bảo đảm và không phải là nợ thứ cấp hiện tại và tương lai khác của Tổ chức phát hành.
- Đối tượng phát hành: các tổ chức trong và ngoài nước là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán hiện hành.

- Mục đích phát hành:
  Số tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu sẽ được sử dụng vào một hoặc một số mục đích sau:

Mục đích	Số tiền (tỷ VND)	Thời gian giải ngân dự kiến
Mở rộng mạng lưới hạ tầng cung cấp dịch vụ logistics thông qua nhận chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp tại doanh nghiệp kinh doanh ngành nghề dịch vụ logistics tại Khu công nghiệp VSIP II và đầu tư dự án kho bãi thông qua doanh nghiệp này	90	Quý II hoặc Quý III năm 2023
Đầu tư mở rộng hạ tầng cung cấp dịch vụ logistics thông qua nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại Đà Nẵng.	90	Quý III năm 2023
Thực hiện phát triển hệ thống kho bãi tại Khu công nghiệp Vĩnh Lộc 2 thông qua thông qua tăng vốn Công ty TNHH MTV Đầu tư Long An	50	Quý II hoặc Quý III năm 2023
Phát triển hoạt động vận tải biển thông qua đầu tư mua tàu vận tải container	70	Quý II năm 2023
Cộng	**300**	

- Kỳ hạn trái phiếu: 36 (ba mươi sáu) tháng kể từ ngày phát hành.
- Ngày phát hành: vào Quý II/2023 hoặc một ngày khác nhưng không sớm hơn 01 ngày làm việc sau ngày công bố thông tin đến Sở Giao dịch Chứng khoán theo quy định của pháp luật.
- Ngày đáo hạn: là ngày tròn 36 (ba mươi sáu) tháng kể từ ngày phát hành.
- Số lượng đợt phát hành dự kiến: 01 đợt phát hành.
- Giá phát hành: bằng 100% mệnh giá trái phiếu.
- Lãi suất trái phiếu dự kiến: cố định 10,5%/năm (mười phẩy năm phần trăm).
- Kỳ tính lãi: 06 tháng/lần, kể từ và bao gồm ngày đầu tiên của kỳ tính lãi đầu tiên, cho đến, nhưng không bao gồm ngày đầu tiên của kỳ tính lãi tiếp theo (hoặc ngày trái phiếu được mua lại trước hạn hoặc mua lại bắt buộc theo quy định của các điều kiện trái phiếu). Ngày đầu tiên của kỳ tính lãi đầu tiên là ngày phát hành.
- Ngày thanh toán lãi: là ngày cuối cùng của mỗi kỳ tính lãi.
- Bảo đảm cho trái phiếu:
  Dự kiến 9.500.000 cổ phiếu Công ty Cổ phần Transimex (HOSE: TMS), 1.000.000 cổ phiếu Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai (HOSE: PDN) thuộc sở hữu của Tổ chức phát hành và bên thứ ba.

  Giá trị tài sản bảo đảm được xác định căn cứ theo Chứng thư thẩm định giá số 130109/CT-VNVC do Công ty Cổ phần Thẩm định giá và Tư vấn Việt Nam ban hành ngày 29 tháng 5 năm 2023, cụ thể như sau:

Cổ phiếu	Giá trị cổ phần	Số lượng cổ phần	Giá trị định giá ban đầu
	VND		VND
Công ty Cổ phần Transimex **"TMS"**	51.102	9.500.000	485.469.000.000
Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai **"PDN"**	143.474	1.000.000	143.474.000.000
Cộng			628.943.000.000

- Dòng tiền thanh toán gốc lãi trái phiếu: nguồn thu hợp pháp từ hoạt động kinh doanh và các nguồn thu hợp pháp khác của Transimex để thanh toán khoản tiền gốc, lãi và các nghĩa vụ khác (nếu có) của trái phiếu khi đến hạn.

- Thứ tự thanh toán của nhà đầu tư nắm giữ trái phiếu khi xử lý tài sản bảo đảm:
  - Thứ nhất, thanh toán các chi phí cần thiết hợp lý để xử lý tài sản bảo đảm (bao gồm cả các chi phí bảo quản, quản lý, định giá/đánh giá, quảng cáo bán tài sản, bán tài sản, chi phí, lệ phí bán đấu giá và các chi phí cần thiết hợp lý khác liên quan đến xử lý tài sản bảo đảm trên cơ sở chứng từ, hóa đơn hợp pháp);
  - Thứ hai, các loại thuế và phí nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan đến việc xử lý tài sản bảo đảm;
  - Thứ ba, để thanh toán tiền gốc của các trái phiếu đang lưu hành nhưng chưa được thanh toán theo các tài liệu phát hành (theo tỷ lệ sở hữu trái phiếu);
  - Thứ tư, để thanh toán các khoản tiền lãi đến hạn của các trái phiếu đang lưu hành đã phát sinh nhưng chưa được thanh toán theo các tài liệu phát hành (theo tỷ lệ tương ứng với tổng số tiền lãi của trái phiếu đang lưu hành mà mỗi người sở hữu trái phiếu được hưởng);
  - Thứ năm, để thanh toán các khoản tiền lãi quá hạn của trái phiếu theo các tài liệu phát hành (theo tỷ lệ tương ứng với tổng số tiền lãi quá hạn của trái phiếu đang lưu hành mà mỗi người sở hữu trái phiếu được hưởng); và
  - Thứ sáu, để thanh toán tất cả các nghĩa vụ được bảo đảm chưa được thanh toán theo quy định tại các hợp đồng bảo đảm và các văn kiện trái phiếu (nếu có).
- Thanh toán trái phiếu khi đáo hạn: vào ngày đáo hạn, trái phiếu được thanh toán gốc bằng 100% mệnh giá cộng với lãi trái phiếu chưa thanh toán đến ngày đáo hạn.
- Cam kết mua lại trái phiếu: mua lại bắt buộc theo yêu cầu của người sở hữu trái phiếu theo quy định của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP và sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 65/2022/NĐ-CP và mua lại trong trường hợp xảy ra sự kiện vi phạm.
- Hoán đổi trái phiếu: không áp dụng.
- Quản lý tài sản bảo đảm: tài sản bảo đảm sẽ được quản lý bởi SSI hoặc một tổ chức khác có chức năng quản lý tài sản dùng làm Tài sản bảo đảm được Tổ chức phát hành chỉ định theo quyết định của Tổng Giám đốc.
- Đơn vị tư vấn: Tổ chức tư vấn, Đại lý phát hành cho giao dịch phát hành Trái phiếu này là SSI hoặc một tổ chức khác có chức năng tư vấn, đại lý phát hành trái phiếu được Tổ chức phát hành chỉ định theo quyết định của Tổng Giám đốc.
- Địa điểm phát hành: tại trụ sở của Đại lý phát hành và các địa điểm khác (nếu có) theo quyết định cụ thể của Tổng Giám đốc.
- Quy định về giao dịch/chuyển nhượng trái phiếu:
  Trái phiếu bị hạn chế giao dịch trong phạm vi là các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp. Việc chuyển nhượng trái phiếu chào bán riêng lẻ chỉ được thực hiện giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, trừ trường hợp thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.
  Trái phiếu sẽ được giao dịch trên hệ thống trên giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại Sở giao dịch chứng khoán sau khi hệ thống giao dịch chính thức vận hành theo quy định tại Nghị định số 153/2020/NĐ-CP, được sửa đổi bổ sung theo Nghị định số 65/2022/NĐ-CP.
- Niêm yết: trái phiếu không niêm yết.
- Quyền lợi và trách nhiệm của người sở hữu trái phiếu:
  Quyền lợi:
  - Được doanh nghiệp phát hành công bố thông tin đầy đủ theo quy định tại Nghị định số 153/2020/NĐ-CP sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 65/2022/NĐ-CP; được quyền tiếp cận hồ sơ chào bán trái phiếu khi có yêu cầu.
  - Được doanh nghiệp phát hành thanh toán đầy đủ, đúng hạn lãi, gốc trái phiếu khi đến hạn, thực hiện các quyền kèm theo (nếu có) theo điều kiện, điều khoản của trái phiếu và các thỏa thuận với doanh nghiệp phát hành.
  - Được yêu cầu Tổ chức phát hành mua lại trái phiếu trước hạn theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Nghị định số 153/2020/NĐ-CP sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 65/2022/NĐ-CP.

- Được yêu cầu người bán trái phiếu cung cấp đầy đủ nội dung công bố thông tin của doanh nghiệp phát hành theo quy định tại Nghị định số 153/2020/NĐ-CP sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 65/2022/NĐ-CP trong trường hợp người sở hữu trái phiếu mua lại trái phiếu trên thị trường thứ cấp.
- Được dùng trái phiếu để chuyển nhượng, cho, tặng, thừa kế, chiết khấu; được sử dụng trái phiếu làm tài sản bảo đảm trong các quan hệ dân sự và quan hệ thương mại theo quy định của pháp luật.
- Tỷ lệ biểu quyết chấp thuận các vấn đề phải được người sở hữu trái phiếu thông qua nhưng không thấp hơn tỷ lệ biểu quyết tương ứng từ 65% tổng số trái phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên.
- Các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật và các điều kiện trái phiếu.

Trách nhiệm:

- Tiếp cận đầy đủ nội dung công bố thông tin của doanh nghiệp phát hành; hiểu rõ điều kiện, điều khoản trái phiếu và các cam kết khác của doanh nghiệp phát hành trước khi quyết định mua và giao dịch trái phiếu.
- Hiểu rõ về các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư, giao dịch trái phiếu; hiểu rõ và đảm bảo tuân thủ quy định về đối tượng nhà đầu tư, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo quy định tại Nghị định số 153/2020/NĐ-CP sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 65/2022/NĐ-CP và quy định của pháp luật liên quan.
- Tự đánh giá, tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình và tự chịu các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư và giao dịch trái phiếu. Nhà nước không đảm bảo việc doanh nghiệp phát hành trái phiếu thanh toán đầy đủ, đúng hạn lãi, gốc trái phiếu khi đến hạn và các quyền khác cho nhà đầu tư mua trái phiếu.
- Trước khi mua trái phiếu (cả trên thị trường sơ cấp và thứ cấp), Người sở hữu trái phiếu cung cấp văn bản xác nhận đã thực hiện các quy định nêu trên và tự chịu trách nhiệm đối với quyết định mua trái phiếu của mình sau khi ký văn bản xác nhận này.
- Thực hiện giao dịch trái phiếu theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 153/2020/NĐ-CP sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 65/2022/NĐ-CP; không được bán hoặc cùng góp vốn đầu tư trái phiếu với nhà đầu tư không phải là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp dưới mọi hình thức.
- Khi bán trái phiếu trên thị trường thứ cấp phải cung cấp đầy đủ nội dung công bố thông tin của doanh nghiệp phát hành theo quy định tại Nghị định số 153/2020/NĐ-CP sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 65/2022/NĐ-CP cho nhà đầu tư mua trái phiếu.
- Trường hợp người sở hữu trái phiếu vi phạm quy định của pháp luật sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán hoặc xử lý hình sự tùy theo tính chất và mức độ vi phạm.
- Hiểu rõ và tuân thủ quy định về đối tượng nhà đầu tư, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo quy định của pháp luật.
- Các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật và và các điều kiện trái phiếu.

- Quyền lợi và trách nhiệm của Tổ chức phát hành:

Quyền lợi:

- Được sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu như nêu trên đây và phù hợp với quy định pháp luật;
- Được từ chối cho chuyển nhượng trái phiếu nếu việc chuyển nhượng vi phạm quy định về hạn chế giao dịch như quy định về giao dịch/chuyển nhượng ở bên trên và/hoặc vi phạm quy định pháp luật; và
- Các quyền khác được quy định trong các tài liệu phát hành.

Trách nhiệm:

- Tuân thủ quy định của các văn bản quy phạm pháp luật về điều kiện phát hành, phương án phát hành, hồ sơ phát hành, công bố thông tin, chế độ báo cáo;
- Quản lý, sử dụng vốn từ phát hành trái phiếu theo đúng phương án phát hành trái phiếu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và theo quy định của pháp luật;
- Thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc, lãi trái phiếu khi đến hạn và đảm bảo việc thực hiện các quyền kèm theo cho những người sở hữu trái phiếu;
- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực, đầy đủ của hồ sơ chào bán Trái phiếu và các thông tin công bố; thực hiện chế độ quản lý tài chính, kế toán thống kê và kiểm toán theo quy định của pháp luật;
- Bắt buộc phải mua lại Trái phiếu theo yêu cầu của người sở hữu trái phiếu trong các trường hợp mua lại bắt buộc được quy định tại Nghị định số 153/2020/NĐ-CP sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 65/2022/NĐ-CP;
- Tuân thủ các cam kết, nghĩa vụ, thỏa thuận của mình trong các hợp đồng, thỏa thuận được ký kết nhằm mục đích phát hành trái phiếu;
- Duy trì hiệu lực của các chấp thuận cần thiết cho việc phát hành trái phiếu; và
- Các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

Thông tin về thay đổi mục đích sử dụng vốn trái phiếu TMSH2326001

Người sở hữu Trái phiếu và Hội đồng quản trị Transimex đã thông qua Nghị quyết số 01/2024/TMSH2326001 ngày 12 tháng 12 năm 2024 và Nghị quyết số 47/NQ.HĐQT NK6-TMS ngày 06 tháng 02 năm 2025 về việc thay đổi mục đích sử dụng số tiền thu được từ phát hành Trái phiếu TMSH2326001.

Nội dung thay đổi mục đích sử dụng số tiền thu được từ phát hành Trái phiếu TMSH2326001 như sau:

Mục đích	Số tiền (tỷ VND)	Thời gian giải ngân dự kiến
Mở rộng mạng lưới hạ tầng cung cấp dịch vụ logistics thông qua nhận chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp tại doanh nghiệp kinh doanh ngành nghề dịch vụ logistics tại Khu công nghiệp VSIP II và đầu tư dự án kho bãi thông qua doanh nghiệp này	200	Quý II năm 2023 đến Quý II năm 2025
Thực hiện phát triển hệ thống kho bãi tại Khu công nghiệp Vĩnh Lộc 2 thông qua thông qua tăng vốn Công ty TNHH MTV Đầu tư Long An	100	Quý II năm 2023 đến Quý II năm 2025
Cộng	**300**	

1.3 Phương án phát hành trái phiếu TMSH2426001

Ngày 09 tháng 8 năm 2024 Hội đồng quản trị Transimex đã thông qua phương án phát hành trái phiếu theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 30/NQ.HĐQT NK6-TMS (Nghị quyết 30) như sau:

Mục đích phát hành trái phiếu TMSH2426001

Tổ chức phát hành dự kiến sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành Trái phiếu (sau khi đã trừ đi các chi phí liên quan tới việc phát hành Trái phiếu) để mua lại trước hạn một phần trái phiếu TMSH2126001. Cụ thể, số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành là 100.000.000.000 VND, sau khi trừ đi các chi phí có liên quan đến việc phát hành sẽ được dùng toàn bộ để thanh toán cho việc mua lại trước hạn một phần trái phiếu TMSH2126001 (Trái phiếu TMSH2126001 có giá trị 300.000.000.000 VND, kỳ hạn 05 năm, được phát hành vào ngày 13 tháng 8 năm 2021, đáo hạn vào ngày 13 tháng 8 năm 2026).

Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành Trái phiếu tạm thời nhàn rỗi
Nguồn vốn thu được từ phát hành Trái phiếu trong thời gian tạm thời nhàn rỗi chờ giải ngân vào mục đích phát hành nêu trên sẽ được Tổ chức phát hành giữ tiền không kỳ hạn trên tài khoản ngân hàng.

Điều khoản và điều kiện Trái phiếu
Transimex dự kiến chào bán Trái phiếu với các điều khoản và điều kiện dự kiến như sau:

- Mã trái phiếu: TMSH2426001.
- Tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Transimex
- Loại hình trái phiếu: Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và có tài sản bảo đảm.
- Mệnh giá trái phiếu: 100.000.000 VND.
- Tổng số lượng trái phiếu phát hành: Tối đa 1.000 trái phiếu.
- Tổng giá trị trái phiếu phát hành tính theo mệnh giá: Tối đa 100.000.000.000 VND.
- Kỳ hạn trái phiếu: 02 (hai) năm kể từ ngày phát hành
- Ngày phát hành: Dự kiến trong Quý III năm 2024 hoặc một ngày khác nhưng không sớm hơn 01 ngày làm việc sau ngày công bố thông tin đến Sở giao dịch chứng khoán theo quy định của pháp luật.
- Ngày đáo hạn: là ngày tròn 02 năm kể từ ngày phát hành
- Đồng tiền phát hành và thanh toán: Đồng Việt Nam
- Giá phát hành: 100% mệnh giá trái phiếu
- Hình thức trái phiếu: Bút toán ghi sổ
- Lãi suất: lãi suất là 9.5%/năm, cố định trong toàn bộ thời hạn trái phiếu
- Kỳ tính lãi: là mỗi thời hạn kéo dài 06 tháng ("kỳ tính lãi"), kể từ và bao gồm ngày đầu tiên của kỳ tính lãi đầu tiên, cho đến, nhưng không bao gồm ngày đầu tiên của kỳ tính lãi tiếp theo (hoặc ngày trái phiếu được mua lại trước hạn theo quy định của các điều kiện trái phiếu này). Ngày đầu tiên của kỳ tính lãi đầu tiên là ngày phát hành
- Phương thức thanh toán gốc, lãi trái phiếu:
  - Thanh toán lãi Trái phiếu: lãi trái phiếu được thanh toán sau vào ngày cuối cùng của mỗi kỳ tính lãi.
  - Thanh toán gốc trái phiếu: trừ trường hợp được mua lại trước hạn, gốc trái phiếu được thanh toán một lần vào ngày đáo hạn.
- Phương thức phát hành: trái phiếu phát hành riêng lẻ thông qua Đại lý phát hành.
- Đối tượng phát hành: Các tổ chức trong và ngoài nước là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp (trên cả thị trường sơ cấp và thứ cấp) theo quy định của pháp luật hiện hành.
- Đại diện người sở hữu trái phiếu, Đại lý quản lý tài sản bảo đảm: Công ty TNHH Chứng khoán Shinhan Việt Nam.
- Đại lý phát hành và Tổ chức tư vấn hồ sơ phát hành trái phiếu: Công ty TNHH Chứng khoán Shinhan Việt Nam.
- Chuyển đổi loại hình trái phiếu: Theo như quy định tại điều 2 của phương án phát hành, các điều kiện và điều khoản trái phiếu, và các hợp đồng có liên quan.
- Biện pháp bảo đảm cho trái phiếu sau khi chuyển đổi loại hình trái phiếu:
  - Tỷ lệ tổng giá trị tài sản bảo đảm trên tổng số tiền gốc của trái phiếu đang lưu hành ("Tỷ lệ VTL") ban đầu là 180%.
  - Tỷ lệ VTL tối thiểu là 150%.
  - Phương thức định giá tài sản bảo đảm: các điều kiện và điều khoản trái phiếu.
  - Việc định giá lại tài sản bảo đảm: các điều kiện và điều khoản trái phiếu.
  - Bổ sung tài sản bảo đảm bắt buộc: bắt buộc bổ sung tài sản bảo đảm và hoàn tất đăng ký biện pháp bảo đảm với các tài sản bảo đảm bổ sung trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo từ đại lý quản lý tài sản bảo đảm. Tỷ lệ VTL sau khi bổ sung không thấp hơn 180%. Tài sản bảo đảm bổ sung: được quy định tại các điều kiện và điều khoản trái phiếu.

- Rút tài sản bảo đảm: nếu tỷ lệ VTL cao hơn 220% thì bên bảo đảm có quyền rút bớt một phần tài sản tài sản bảo đảm với điều kiện là: Tỷ lệ VTL sau khi rút sẽ không thấp hơn tỷ lệ VTL ban đầu; không có sự kiện vi phạm nào xảy ra; Thứ tự ưu tiên rút như sau: Tiền mặt và/hoặc tiền gửi có kỳ hạn, một phần cổ phần cầm cố.

Chuyển đổi loại hình Trái phiếu

- Tại ngày phát hành, Trái phiếu không được bảo đảm bằng tài sản.
- Tổ chức phát hành cam kết hoàn tất thủ tục đăng ký trái phiếu tại VSDC và đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch trong vòng 03 (ba) tháng kể tà ngày phát hành.
- Trong vòng 01 (một) tháng kể từ ban hành Nghị quyết của người sở hữu trái phiếu về việc chuyển đổi loại hình trái phiếu, Tổ chức phát hành cam kết hoàn tất thủ tục liên quan đến đăng ký biện pháp bảo đảm theo quy định pháp luật, các điều kiện trái phiếu và các hợp đồng có liên quan để trái phiếu được bảo đảm bằng việc cầm cố các cổ phiếu sau là cổ phiếu phổ thông tự do chuyển nhượng do Tổ chức phát hành nắm giữ:
  - Cổ phiếu Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai (Mã chứng khoán: PDN).
  - Cổ phiếu Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Đầu tư Chợ Lớn (Mã chứng khoán: CLX).
- Số lượng cổ phiếu cầm cố cụ thể sẽ được thống nhất giữa Tổ chức phát hành và Đại lý quản lý tài sản bảo đảm sao cho đáp ứng được tỷ lệ tổng giá trị tài sản bảo đảm trên tổng số tiền gốc của trái phiếu đang lưu hành ("Tỷ lệ VTL") không thấp hơn Tỷ lệ VTL ban đầu là 180%.
- Nếu Tổ chức phát hành không thực hiện cầm cố tài sản bảo đảm theo đúng theo quy định tại điều này thì sẽ được xem là sự kiện vi phạm.

Mua lại Trái phiếu trước hạn của Tổ chức phát hành

- Vào ngày tròn 01 (một) năm kể từ Ngày phát hành ("ngày mua lại theo yêu cầu của tổ chức phát hành "), Tổ chức phát hành có một lần thực hiện quyền mua lại một phần hoặc toàn bộ Trái phiếu đang lưu hành và người sở hữu trái phiếu phải bán lại trái phiếu theo yêu cầu của Tổ chức phát hành.
- Giá mua lại bằng 100% tổng mệnh giá trái phiếu được đề nghị mua lại cộng với lãi, lãi phạt và các chi phí khác (nếu có) chưa thanh toán tới ngày mua lại theo yêu cầu của tổ chức phát hành.
- Thời gian thông báo: Trước ít nhất 03 (ba) tháng so với ngày mua lại theo yêu cầu của tổ chức phát hành.

Quyền bán lại trái phiếu trước hạn của người sở hữu trái phiếu

- Vào ngày tròn 01 (một) năm của ngày phát hành ("ngày mua lại theo yêu cầu của người sở hữu trái phiếu"), bất kỳ người sở hữu trái phiếu nào đều có một lần thực hiện quyền bán lại một phần hoặc toàn bộ trái phiếu đang nắm giữ và tổ chức phát hành cam kết mua lại trái phiếu theo yêu cầu của người sở hữu trái phiếu.
- Giá mua lại trước hạn bằng 100% tổng mệnh giá trái phiếu được đề nghị mua lại cộng với lãi, lãi phạt và các chi phí khác (nếu có) chưa được thanh toán tính tới ngày mua lại theo yêu cầu của người sở hữu trái phiếu.
- Thời gian thông báo: trước ít nhất 03 (ba) tháng so với ngày mua lại theo yêu cầu của người sở hữu trái phiếu.

Mua lại bắt buộc

Tổ chức phát hành có nghĩa vụ phải mua lại trái phiếu trước hạn khi xảy ra bất kỳ sự kiện vi phạm nào theo các điều kiện trái phiếu kèm theo bản công bố thông tin phát hành trái phiếu.

2. Kết quả phát hành trái phiếu còn dư nợ

Nghị quyết	Mã trái phiếu	Mệnh giá (VND)	Lãi suất (%/năm)	Số lượng phát hành	Tổng tiền thu được (VND)	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn
Nghị quyết 29	TMSH2126001 (i)	1.000.000.000	8,3	300	300.000.000.000	13/8/2021	13/8/2026
Nghị quyết 02	TMSH2326001 (ii)	100.000.000	10,5	3.000	300.000.000.000	09/6/2023	09/6/2026
Nghị quyết 30	TMSH2426001 (iii)	100.000.000	9,5	1.000	100.000.000.000	13/8/2024	13/8/2026
Cộng					**700.000.000.000**		

(i) Trái phiếu TMSH2126001 được đăng ký tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam theo Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 806/2023/GCNTPRL-VSDC ngày 02 tháng 11 năm 2023 và đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch trái phiếu riêng lẻ theo Thông báo của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội số 4660/TB-SGDHN ngày 10 tháng 11 năm 2023 với mã trái phiếu giao dịch là TMS12101.

Vào ngày 13 tháng 8 năm 2024, 180 tỷ VND Trái phiếu TMSH2126001 đã được mua lại theo điều khoản và điều kiện Trái phiếu. Dư nợ Trái phiếu TMSH2126001 tại ngày 30 tháng 6 năm 2025 là 120 tỷ VND.

(ii) Trái phiếu TMSH2326001 được đăng ký tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam theo Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 808/2023/GCNTPRL-VSDC ngày 02 tháng 11 năm 2023 và đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch trái phiếu riêng lẻ theo Thông báo của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội số 4662/TB-SGDHN ngày 10 tháng 11 năm 2023 với mã trái phiếu giao dịch là TMS12302.

(iii) Trái phiếu TMSH2426001 được đăng ký tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam theo Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 373/2024/GCNTPRL-VSDC ngày 07 tháng 10 năm 2024 và đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch trái phiếu riêng lẻ theo Thông báo của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội số 4648/TB-SGDHN ngày 17 tháng 10 năm 2024 với mã trái phiếu giao dịch là TMS12401.

Theo phương án mua lại trái phiếu được Hội đồng quản trị thông qua tại Nghị quyết số 58/NQ.HĐQT NK6-TMS ngày 12 tháng 5 năm 2025, toàn bộ trái phiếu TMSH2426001 được mua lại trước hạn vào ngày 13 tháng 8 năm 2025.

3. Bảng biến động tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ

Đơn vị tính: VND

Mã trái phiếu	Biến động dư nợ trái phiếu			Số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu đối với trái phiếu còn dư nợ đến ngày 30/6/2025	Tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu đối với trái phiếu còn dư nợ				
	Giá trị trái phiếu đang lưu hành tại ngày 01/01/2025	Phát hành/(Mua lại) trong kỳ	Giá trị trái phiếu đang lưu hành tại ngày 30/6/2025		Mục đích sử dụng	Số tiền đã sử dụng lũy kế đến ngày 01/01/2025	Số tiền sử dụng trong kỳ	Số tiền đã sử dụng lũy kế đến ngày 30/6/2025	Số tiền chưa sử dụng tại ngày 30/6/2025
TMSH2126001	120.000.000.000	-	120.000.000.000	300.000.000.000	Đầu tư tài sản cố định tại Transimex	30.400.000.000	-	30.400.000.000	-
					Đầu tư tài sản cố định tại Công ty TNHH MTV Đầu tư Long An (thông qua vốn góp trực tiếp và gián tiếp của Transimex vào Công ty TNHH MTV Đầu tư Long An)	149.600.000.000	-	149.600.000.000	
					Đầu tư tăng tỷ lệ sở hữu tại các công ty con và công ty liên kết (cổ phiếu VNF, VNT, Công ty Cổ phần Cảng MIPEC)	120.000.000.000	-	120.000.000.000	
TMSH2326001	300.000.000.000	-	300.000.000.000	300.000.000.000	Đầu tư tài sản cố định tại Công ty TNHH MTV Đầu tư Long An (thông qua vốn góp gián tiếp của Transimex vào Công ty TNHH MTV Đầu tư Long An)	47.000.000.000	10.000.000.000 (i)	57.000.000.000	133.000.000.000
					Nhận chuyển nhượng 99% cổ phần Công ty Cổ phần Chuỗi cung ứng AP và đầu tư dự án kho bãi thông qua doanh nghiệp này	90.000.000.000	20.000.000.000 (ii)	110.000.000.000	
TMSH2426001	100.000.000.000	-	100.000.000.000	100.000.000.000	Thanh toán tiền mua lại 1 phần trái phiếu TMSH2326001 trước hạn	100.000.000.000	-	100.000.000.000	-
Cộng	**520.000.000.000**	**-**	**520.000.000.000**	**700.000.000.000**		**537.000.000.000**	**30.000.000.000**	**537.000.000.000**	**133.000.000.000**

(i) Góp vốn gián tiếp vào công ty TNHH MTV Đầu tư Long An thông qua việc góp vốn vào Công ty Cổ phần Transimex Hi-tech Logistics (công ty con) để đầu tư hệ thống kho bãi tại Khu công nghiệp Vĩnh Lộc 2.

(ii) Góp vốn vào Công ty Cổ phần Chuỗi cung ứng AP (công ty con) để đầu tư hệ thống kho bãi.

Công ty cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, tính chính xác của thông tin công bố nêu trên.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 8 năm 2025

Chủ tịch Hội đồng quản trị

CÔNG TY CỔ PHẦN TRANSIMEX

Bùi Tuấn Ngọc

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ ĐỐI VỚI TRÁI PHIẾU CÒN DƯ NỢ

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến ngày 30 tháng 6 năm 2025

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Transimex (sau đây gọi tắt là "Transimex") là công ty cổ phần.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Transimex là dịch vụ.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Transimex là: đại lý giao nhận vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu; dịch vụ kho ngoại quan, kho CFS, kho ICD; kinh doanh kho bãi, xếp dỡ, lưu giữ hàng hóa xuất nhập khẩu trung chuyển; dịch vụ giao, nhận hàng hóa, làm thủ tục hải quan; đại lý tàu biển và môi giới hàng hải.

4. Cấu trúc của Tập đoàn

Tại ngày 30 tháng 6 năm 2025 Tập đoàn bao gồm Transimex (Công ty mẹ) và 20 công ty con. Danh sách chi tiết công ty con tại trang 19.

Ngoài ra, Tập đoàn còn đầu tư vào các công ty liên doanh, liên kết sau:

Tên công ty	Hoạt động kinh doanh chính	Tỷ lệ lợi ích	
		Tại ngày 30/6/2025	Tại ngày 01/01/2025
Công ty Liên doanh TNHH Nippon Express Việt Nam	Dịch vụ vận tải	50,00%	50,00%
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Đầu tư Chợ Lớn	Thương mại và dịch vụ	28,37%	28,67%
Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương	Dịch vị giao nhận vận chuyển	37,51%	36,39%
Công ty TNHH Vận tải Container Hải An	Vận tải ven biển và viễn dương	20,00%	20,00%
Công ty Cổ phần Thủy đặc sản	Sản xuất và thương mại	21,85%	21,71%
Công ty Cổ phần điện Khu công nghiệp Vĩnh Lộc	Sản xuất và kinh doanh	20,00%	20,00%

II. TUYÊN BỐ VỀ VIỆC TUÂN THỦ QUY ĐỊNH VỀ LẬP BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ ĐỐI VỚI TRÁI PHIẾU CÒN DƯ NỢ

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các nghị định và thông tư sau trong việc lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ:

- Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;

- Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;
- Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các Nghị định quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;
- Thông tư số 30/2023/TT-BTC ngày 17 tháng 5 tháng 2023 của Bộ Tài chính về hướng dẫn việc đăng ký, lưu ký, thực hiện quyền, chuyển quyền sở hữu, thanh toán giao dịch và tổ chức thị trường giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước;
- Thông tư số 76/2024/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và chế độ báo cáo về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ này đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Transimex, phù hợp với cơ sở lập Báo cáo như trình bày tại thuyết minh số III.1 và các quy định pháp lý có liên quan đến việc chào bán, sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu doanh nghiệp.

III. CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ ĐỐI VỚI TRÁI PHIẾU CÒN DƯ NỢ

1. Cơ sở lập Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ

Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ được lập trên cơ sở thực thu - thực chi và là một bộ phận trong tổng dòng tiền thu, chi của Transimex. Báo cáo này không trình bày các thông tin về tính hiệu quả của việc sử dụng nguồn vốn từ phát hành trái phiếu, hoặc sự bảo toàn của nguồn vốn từ phát hành trái phiếu.

Cơ sở trình bày số tiền huy động từ phát hành trái phiếu từng lần là dòng tiền thực tế thuần nhận được xác định bằng trị giá trái phiếu thực tế huy động được theo mệnh giá trừ/cộng (-)/(+) chiết khấu trái phiếu/phụ trội trái phiếu. Phát hành trái phiếu có chiết khấu (giá phát hành nhỏ hơn mệnh giá): là phát hành trái phiếu với giá nhỏ hơn mệnh giá của trái phiếu. Phát hành trái phiếu có phụ trội (giá phát hành lớn hơn mệnh giá): là phát hành trái phiếu với giá lớn hơn mệnh giá của trái phiếu.

Cơ sở trình bày số tiền thực tế thanh toán/mua lại trái phiếu từng lần là dòng tiền thực tế chi ra được xác định bằng tổng giá trị trái phiếu thực tế được thanh toán/mua lại.

Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu đối với trái phiếu còn dư nợ trong kỳ được tổng hợp trên cơ sở các nghiệp vụ kế toán chi đầu tư tài chính, chi đầu tư mua sắm tài sản cố định tại Transimex và các công ty con có liên quan.

Thông tin về tình hình phát hành và sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu đối với trái phiếu còn dư nợ được trình bày phù hợp và nhất quán với sổ kế toán, Báo cáo tài chính và các tài liệu có liên quan của Transimex.

2. Kỳ báo cáo

Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu đối với trái phiếu còn dư nợ được lập cho việc sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu trong giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến ngày 30 tháng 6 năm 2025.

3. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán và lập Báo cáo sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu đối với trái phiếu còn dư nợ

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán và lập Báo cáo sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ là Đồng Việt Nam (VND).

4. Mục đích sử dụng báo cáo

Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ của Transimex chỉ được sử dụng để báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu được Hội đồng quản trị phê duyệt mà không mở rộng cho toàn bộ Báo cáo tài chính của Transimex.

Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ này được lập để giúp Transimex đáp ứng yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước. Vì vậy, Báo cáo này có thể không phù hợp để sử dụng cho mục đích khác.

IV. SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU TMSH2326001 CHƯA SỬ DỤNG TẠI NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2025

Đơn vị tính: VND

Mục đích phát hành	Số tiền đã thu	Số tiền đã sử dụng	Số tiền chưa sử dụng
Mở rộng mạng lưới hạ tầng cung cấp dịch vụ logistics thông qua nhận chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp tại doanh nghiệp kinh doanh ngành nghề dịch vụ logistics tại Khu công nghiệp VSIP II và đầu tư dự án kho bãi thông qua doanh nghiệp này	200.000.000.000	110.000.000.000	90.000.000.000
Thực hiện phát triển hệ thống kho bãi tại Khu công nghiệp Vĩnh Lộc 2 thông qua thông qua tăng vốn Công ty TNHH MTV Đầu tư Long An	100.000.000.000	57.000.000.000	43.000.000.000
Cộng	**300.000.000.000**	**137.000.000.000**	**133.000.000.000**

V. TÀI SẢN ĐẢM BẢO

Các cổ phiếu được dùng để đảm bảo cho các trái phiếu còn dư nợ tại ngày 30 tháng 6 năm 2025 như sau:

Mã trái phiếu	Cổ phiếu	Số lượng
TMSH2126001	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Đầu tư Chợ Lớn (CLX)	11.700.000
TMSH2326001	Công ty Cổ phần Transimex (TMS) (i)	9.630.000
	Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai (PDN)	1.000.000
TMSH2426001	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Đầu tư Chợ Lớn (CLX)	5.600.000
	Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai (PDN)	868.000

(i) Cổ phiếu TMS thuộc sở hữu của Công ty Cổ phần Đầu tư Vina và Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Thiên Hải (là cổ đông của Transimex).

VI. SỰ KIỆN PHÁT SINH SAU NGÀY KẾT THÚC KỲ KẾ TOÁN

Ngày 13 tháng 8 năm 2025 toàn bộ trái phiếu TMSH2426001 đã được mua lại trước hạn theo phương án mua lại trái phiếu được Hội đồng quản trị thông qua tại Nghị quyết số 58/NQ.HĐQT NK6-TMS ngày 12 tháng 5 năm 2025.

Ngoài sự kiện nêu trên, không còn sự kiện trọng yếu nào khác phát sinh sau ngày 30 tháng 6 năm 2025 yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 8 năm 2025
Chủ tịch Hội đồng quản trị

CÔNG TY CỔ PHẦN TRANSIMEX

Bùi Tuấn Ngọc

Danh sách các công ty con:

	Tên công ty con	Lĩnh vực kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu		Tỷ lệ biểu quyết	
			Số cuối kỳ	Số đầu năm	Số cuối kỳ	Số đầu năm
			(%)	*(%)*	*(%)*	*(%)*
1.	Công ty Cổ phần Transimex Logistics ("TOT")	Dịch vụ vận tải	82,29	82,29	82,29	82,29
2.	Công ty TNHH MTV Bất động sản Transimex ("BDS")	Dịch vụ cho thuê văn phòng	100	100	100	100
3.	Công ty TNHH MTV Trung tâm Phân phối Transimex ("DC")	Dịch vụ kho bãi	100	100	100	100
4.	Công ty TNHH MTV Transimex Hi Tech Park Logistics ("SHTP")	Dịch vụ kho bãi	99,46	99,45	99,46	99,45
5.	Công ty Cổ phần Dịch vụ Logistics Thăng Long ("TLL")	Dịch vụ logistic	62,44	61,85	71,39	71,43
6.	Công ty Cổ phần Dịch vụ Logistics Vĩnh Lộc ("VLL")	Dịch vụ logistic	56,70	56,19	64,50	64,50
7.	Công ty Cổ phần Vinafreight ("VNF")	Giao nhận vận tải quốc tế	61,01	58,47	61,01	58,47
8.	Công ty TNHH Dịch vụ Hàng không Véc Tơ Quốc tế	Dịch vụ vận tải hàng hóa	54,91	52,63	90,00	90,00
9.	Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Thương mại Con Đường Việt	Dịch vụ vận tải hàng hóa; đại lý bán vé máy bay	28,00	26,84	94,90	94,90
10.	Công ty TNHH Hậu cần Toàn cầu SFS Việt Nam	Dịch vụ giao nhận hàng hóa	61,01	58,47	100	100
11.	Công ty TNHH Logistics Xuê Hằng Việt Nam	Dịch vụ giao nhận hàng hóa	31,12	29,82	51,00	51,00
12.	Công ty TNHH MTV Đầu tư Long An ("LAI")	Dịch vụ kho bãi	99,46	99,45	99,46	99,45
13.	Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Miền Trung ("VMT")	Giao nhận vận tải quốc tế	39,50	38,80	50,38	50,38
14.	Công ty Cổ phần Transimex Hi-Tech Logistics ("SHTL")	Dịch vụ kho bãi	99,46	99,45	99,46	99,45
15.	Công ty Cổ phần Transimex Shipping ("TSP")	Dịch vụ logistics	99,93	99,93	99,93	99,93
16.	Công ty Cổ phần Cảng Transimex ("TICD")	Dịch vụ cảng	99,99	99,99	99,99	99,96
17.	Công ty Cổ phần Dịch vụ Logistics Long An ("LLA")	Dịch vụ logistics	99,99	99,98	99,99	99,98
18.	Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải và Thương mại ("TJC")	Dịch vụ logistics	57,64	57,46	57,64	57,46
19.	Công ty Cổ phần Cảng MIPEC ("MIPEC")	Dịch vụ kho bãi	45,00	44,16	53,32	53,32
20.	Công ty Cổ phần Chuỗi Cung ứng AP ("APS")	Dịch vụ logistics	99,99	99,98	99,99	99,98

CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ

TẠI THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

CÔNG TY CỔ PHẦN TRANSIMEX

TRANSIMEX
Simply Better

*(*Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0301874259 do Sở kế hoạch đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 03 tháng 12 năm 1999 và đăng ký thay đổi đến lần thứ 33 ngày 08 tháng 07 năm 2021*)*

MỤC LỤC

PHẦN 1 - TÓM TẮT THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU 3
I. Thông tin về doanh nghiệp 3
II. Thông tin về đợt chào bán 3
PHẦN 2 - THÔNG TIN CHI TIẾT VỀ ĐỢT CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU 5
I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH CÔNG BỐ THÔNG TIN 5
1. Doanh nghiệp phát hành: 5
2. Tổ chức tư vấn 5
II. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH 5
1.Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển: 5
2. Cơ cấu tổ chức quản lý của Công Ty gồm có: 8
3. Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên/Chủ tịch công ty, Ban giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng: 14
4. Tóm tắt hoạt động kinh doanh chính và các dự án chính đã/đang triển khai của doanh nghiệp phát hành 27
5. Tình hình tài chính 35
III. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU 36
1. Căn cứ pháp lý của đợt chào bán: 36
2. Việc đáp ứng các điều kiện phát hành trái phiếu của doanh nghiệp: 36
3. Mục đích của đợt phát hành trái phiếu: 38
4. Điều kiện. điều khoản của trái phiếu: 38
5. Quyền của nhà đầu tư sở hữu trái phiếu. 40
6. Cam kết về đảm bảo 40
8. Các điều khoản và điều kiện khác 41
IV. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN VÀ KẾ HOẠCH THANH TOÁN GỐC LÃI CHO NHÀ ĐẦU TƯ 41
1. Kế hoạch sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu: 41
2. Phương thức. kế hoạch. dự kiến dòng tiền thanh toán gốc. lãi cho nhà đầu tư 42
V. CÁC TỔ CHỨC LIÊN QUAN 42
VI. CÁC RỦI RO CÓ THỂ XẢY RA LIÊN QUAN ĐẾN ĐỢT CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU 43
VII. PHỤ LỤC 46

PHẦN 1 - TÓM TẮT THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU

I. Thông tin về doanh nghiệp

1. Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Transimex (HOSE: TMS)

2. Trụ sở chính: 172 (Lầu 9-10) Hai Bà Trưng, Phường Đakao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (84 - 028) 2220 2888 Fax: (84 - 028) 2220 2889

Website: www.transimex.com.vn

3. Loại hình doanh nghiệp: Công ty cổ phần

4. Lĩnh vực hoạt động chính:

- Dịch vụ giao nhận vận chuyển quốc tế bằng đường biển, đường hàng không và vận chuyển đa phương thức.
- Dịch vụ Cảng ICD: điểm thông quan nội địa; bãi container hàng nhập khẩu và hàng xuất khẩu; dịch vụ vận chuyển và trung chuyển container bằng đường thuỷ nội địa.
- Dịch vụ Kho (kho CFS, kho ngoại quan, kho lạnh, kho hàng bách hoá và kho phân phối).
- Dịch vụ vận tải đường bộ (LTL & FTL)
- Giải pháp và vận tải giao nhận hàng siêu trường - siêu trọng cho các dự án.
- Dịch vụ Logistics 3PL.
- Dịch vụ Đại lý container chuyên tuyến quốc tế và nội địa.
- Dịch vụ Văn phòng cho thuê - đầu tư phát triển Bất động sản.

II. Thông tin về đợt chào bán

1. Tổ chức phát hành	:	Công ty cổ phần Transimex
2. Tên trái phiếu	:	Trái phiếu Công ty cổ phần Transimex
3. Mã trái phiếu	:	TMSH2126001
4. Thị trường phát hành	:	Việt Nam
5. Tổng số lượng trái phiếu phát hành	:	300 trái phiếu
6. Mệnh giá trái phiếu	:	1.000.000.000 VND (Một tỷ đồng)
7. Giá chào bán	:	100% mệnh giá
8. Khối lượng phát hành *(theo mệnh giá)*	:	300.000.000.000 VND (Bằng chữ: Ba trăm tỷ đồng)
9. Loại hình trái phiếu	:	Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, có tài sản bảo đảm
10. Ngày phát hành dự kiến	:	Ngày 13 tháng 08 năm 2021
11. Các tổ chức liên quan đến đợt chào bán	:	

(a) Tổ chức tư vấn hồ sơ chào bán	:	**Công ty TNHH Chứng Khoán Shinhan Việt nam** Địa chỉ: Phòng 2201, Lầu 22 và Phòng 805, Lầu 8, Tòa nhà Centec, 72 – 74 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh Số điện thoại: (84) 28 6299 8000 Fax: (84) 28 6299 4232
(b) Đại lý phát hành trái phiếu	:	**Công ty TNHH Chứng Khoán Shinhan Việt nam** Địa chỉ: Phòng 2201, Lầu 22 và Phòng 805, Lầu 8, Tòa nhà Centec, 72 – 74 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh Số điện thoại: (84) 28 6299 8000 Fax: (84) 28 6299 4232
(c) Tổ chức đại diện người sở hữu trái phiếu	:	**Công ty TNHH Chứng Khoán Shinhan Việt nam** Địa chỉ: Phòng 2201, Lầu 22 và Phòng 805, Lầu 8, Tòa nhà Centec, 72 – 74 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh Số điện thoại: (84) 28 6299 8000 Fax: (84) 28 6299 4232
(d) Tổ chức đại lý quản lý tài sản đảm bảo	:	**Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt nam** Địa chỉ: Tầng trệt, tầng lửng, tầng 2, tầng 3 và tầng 15 Tòa Nhà Empress, 138-142 Đường Hai Bà Trưng, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam Số điện thoại: (84) 28 7301 0079 Fax: (84) 28 3620 4400
(e) Đại lý đăng ký, thanh toán và quản lý chuyển nhượng		**Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt nam** Địa chỉ: Tầng trệt, tầng lửng, tầng 2, tầng 3 và tầng 15 Tòa Nhà Empress, 138-142 Đường Hai Bà Trưng, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam Số điện thoại: (84) 28 7301 0079 Fax: (84) 28 3620 4400

PHẦN 2 - THÔNG TIN CHI TIẾT VỀ ĐỢT CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Doanh nghiệp phát hành:

CÔNG TY CỔ PHẦN TRANSIMEX

1. Ông Bùi Tuấn Ngọc : Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị
2. Ông Lê Duy Hiệp : Chức vụ: Tổng giám đốc
3. Bà Nguyễn Hồng Kim Chi : Chức vụ: Kế toán trưởng
4. Bà Lê Thị Ngọc Anh : Chức vụ: Trưởng ban kiểm soát

Chúng tôi cam kết rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm tập thể và cá nhân về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này. Chúng tôi đảm bảo không có thông tin hoặc số liệu sai sót có thể gây ảnh hưởng đối với các thông tin trong Bản công bố thông tin này.

2. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN SHINHAN VIỆT NAM

Đại diện theo pháp luật (hoặc đại diện được ủy quyền):

Ông: Han Bok Hee Chức vụ: Giám đốc kiêm Chủ tịch Hội đồng Thành viên

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ chào bán trái phiếu riêng lẻ Công ty TNHH Chứng khoán Shinhan Việt Nam tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng tư vấn số ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... với Công ty cổ phần Transimex. Tổ chức tư vấn có trách nhiệm rà soát việc đáp ứng đầy đủ quy định về điều kiện chào bán và hồ sơ chào bán trái phiếu theo quy định tại Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế và pháp luật chứng khoán, đồng thời chịu trách nhiệm về việc rà soát của mình.

II. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:

1.1. Thông tin chung về Tổ chức Phát hành:

- Tên tiếng Việt : Công ty Cổ phần Transimex
- Tên tiếng Anh : Transimex Corporation
- Tên giao dịch : Transimex Corporation
- Tên viết tắt : TMS
- Trụ sở chính : 172 Hai Bà Trưng, Phường Đakao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.
- Điện thoại : (84 - 028) 2220 2888 Fax: (84 - 028) 2220 2889

- Website : www.transimex.com.vn
- Vốn điều lệ : 814.429.350.000 đồng
- Mã chứng khoán : TMS – niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán TPHCM (HSX)
- Mệnh giá : 10.000 đồng
- Số cổ phiếu niêm yết : 81.442.935 cổ phiếu
- Số cổ phiếu đang lưu hành : 81.431.316 cổ phiếu
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0301874259 do Sở kế hoạch đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 03 tháng 12 năm 1999 và đăng ký thay đổi đến lần thứ 33 ngày 08 tháng 07 năm 2021.
- Lĩnh vực kinh doanh chủ yếu:

• Dịch vụ giao nhận vận chuyển quốc tế bằng đường biển, đường hàng không và vận chuyển đa phương thức.
• Dịch vụ Cảng ICD: điểm thông quan nội địa; bãi container hàng nhập khẩu và hàng xuất khẩu; dịch vụ vận chuyển và trung chuyển container bằng đường thuỷ nội địa.
• Dịch vụ Kho (kho CFS, kho ngoại quan, kho lạnh, kho hàng bách hoá và kho phân phối).
• Dịch vụ vận tải đường bộ (LTL & FTL)
• Giải pháp và vận tải giao nhận hàng siêu trường - siêu trọng cho các dự án.
• Dịch vụ Logistics 3PL.
• Dịch vụ Đại lý container chuyên tuyến quốc tế và nội địa.
• Dịch vụ Văn phòng cho thuê - đầu tư phát triển Bất động sản.

- Logo Công ty:

TRANSIMEX
Simply Better

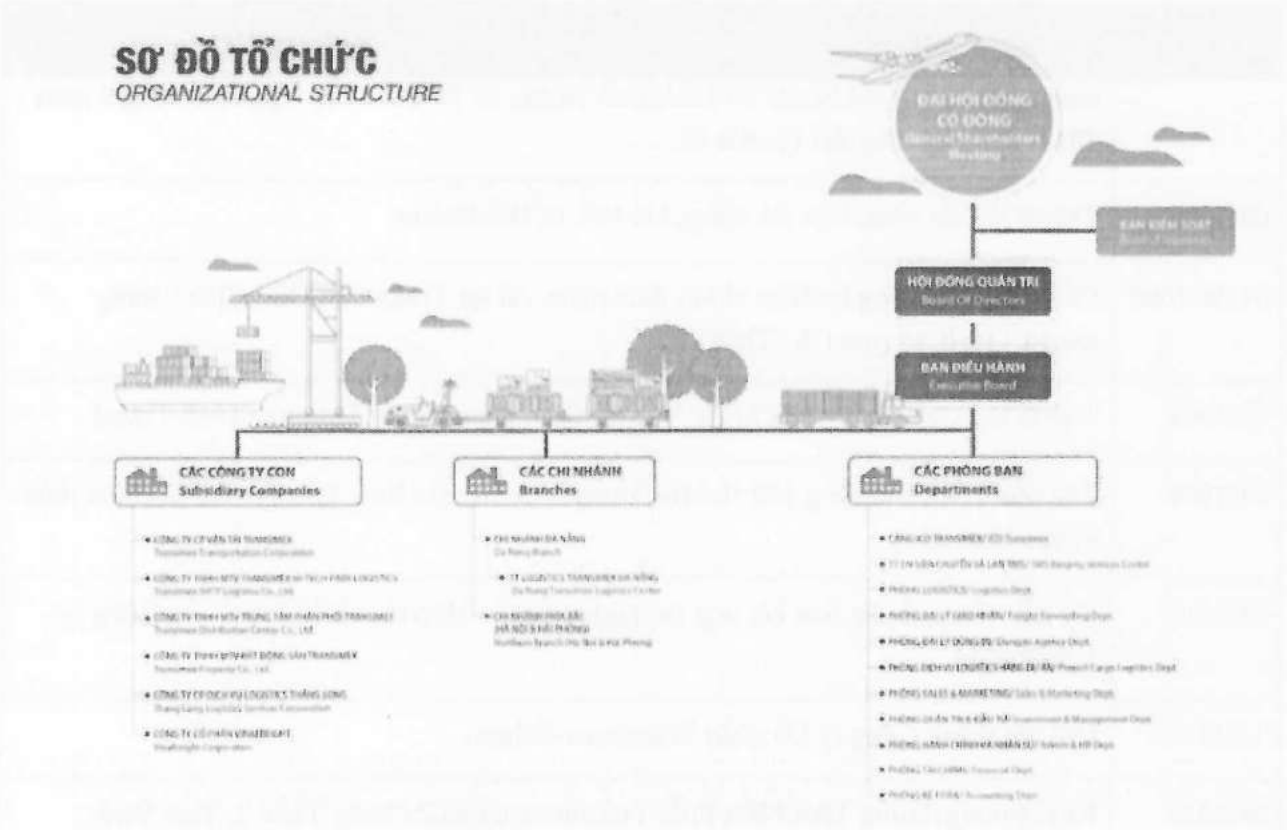
1.2. Quá trình hình thành và phát triển:

Những cột mốc phát triển quan trọng	
1983	Công ty cổ phần Transimex tiền thân là Công ty Kho vận Giao nhận Ngoại thương, là doanh nghiệp nhà nước được thành lập từ năm 1983.
1997	Thành Lập cảng ICD tại phường Trường Thọ, quận Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh.
1997	Transimex chính thức là hội viên của các Hiệp hội FIATA, VIFFAS, VCCI và gia nhập Hiệp hội IATA từ năm 2000.
01/01/2000	Công ty chuyển sang hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần theo Quyết định số 989/QĐTTg ngày 26/10/1999 của Thủ tướng Chính phủ và theo giấy đăng ký kinh

Những cột mốc phát triển quan trọng	
	doanh số: 0301874259, do Sở Kế hoạch và đầu tư TPHCM cấp ngày 10 tháng 4 năm 2013, đăng ký thay đổi lần thứ 22.
03/2000	Thành lập chi nhánh tại Đà Nẵng, Hà Nội và Hải Phòng.
04/08/2000	Cổ phiếu của Công ty được chính thức niêm yết tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán TP.HCM (mã CK: TMS).
03/2009	Thành lập Công ty TNHH MTV Vận tải Giao nhận Ngoại Thương (TMS Trans).
04/2009	Tòa nhà TMS Building 172 Hai Bà Trưng, phường Đa Kao, Q1, Tp. HCM chính thức đi vào hoạt động.
04/2012	Ký kết "Thỏa thuận liên kết hợp tác kinh doanh – Hợp tác chiến lược" với Công ty Vinafreight.
11/2012	Đổi tên thành Công ty Cổ phần Transimex-Saigon.
04/2013	Khai trương Trung Tâm Phân Phối Transimex tại KCN Sóng Thần 2, Tỉnh Bình Dương.
08/2013	Được chỉ định làm đại lý hãng tàu Dongjin (Hàn Quốc).
2015	Khai trương Trung tâm Logistics Transimex Đà Nẵng tại KCN Hòa Cầm, Đà Nẵng.
03/2016	Trở thành cổ đông chiến lược của Cholimex (MCK: CLX). Khai trương Trung tâm Logistics Transimex Khu Công Nghệ Cao tại Tp. Hồ Chí Minh.
4/2016	Đổi tên Công ty thành Công ty Cổ phần Transimex.
2018	Thành lập Công ty Cổ phần dịch vụ Logistics Thăng Long.
10/2018	Khai trương Trung tâm Logistics Hưng Yên.
2019	Tổng sản lượng thông qua kho lần đầu tiên đạt mốc 1 triệu tấn hàng hóa.

2. Cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp:

- Tổ chức, bộ máy của doanh nghiệp



2. Cơ cấu tổ chức quản lý của Công Ty gồm có:

Vị trí của doanh nghiệp: doanh nghiệp hoạt động theo mô hình công ty mẹ - con

- **Danh sách Công ty mẹ, công ty nắm quyền kiểm soát hay chi phối TMS:** Không có
- **Danh sách Công ty con:**

Công ty con của Transimex

STT	Tên Công ty	Tỷ lệ lợi ích	Tỷ lệ quyền biểu quyết
1	Công ty Cổ phần Vận tải Transimex	75,48%	75,48%
2	Công ty TNHH MTV Bất động sản Transimex	100,0%	100,0%
3	Công ty TNHH MTV Trung tâm phân phối Transimex	100,0%	100,0%
4	Công ty TNHH MTV Transimex Hi Tech Park Logistics	100,0%	100,0%
5	Công ty Cổ phần Dịch vụ Logistics Thăng Long	72,38%	72,38%
6	Công ty Cổ phần Vinafreight	54,28%	54,28%
7	Công ty Cổ phần Logistics Vĩnh Lộc	67,78%	67,78%
8	Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Miền Trung	37,93%	50,68%
9	Công ty TNHH Dịch vụ Hàng không Véc tơ Quốc tế	48,83%	90,0%
10	Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Thương mại Con đường Việt	48,83%	94,9%
11	Công ty TNHH Hậu Cần Toàn cầu SFS Việt Nam	54,33%	100,0%

➢ **Công ty Cổ phần Vận tải Transimex**

- Tên giao dịch: TMS TRANS
- Ngày thành lập: 18/03/2009
- Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số: 0307821849 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM cấp ngày 18/03/2009.
- Mã chứng khoán: TOT
- Địa chỉ: 7/1 ấp Bình Thọ, Phường Trường Thọ, Quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- Ngành nghề kinh doanh: Vận tải hàng hóa đường bộ; Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương; Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa; Bốc xếp hàng hóa; Lưu giữ hàng hóa (trừ kinh doanh kho bãi); Dịch vụ đóng gói.
- Vốn điều lệ: 54.950.000.000 đồng

➢ **Công ty TNHH MTV Bất Động Sản Transimex**

- Tên giao dịch: TMS-PROPERTY
- Ngày thành lập: 14/10/2009
- Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số: 0309428263 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM cấp ngày 14/10/2009.
- Địa chỉ: 172 Hai bà Trưng, Phường Đa kao, Quận 1, Tp.HCM, Việt Nam.
- Ngành nghề kinh doanh: Kinh doanh bất động sản; Lưu giữ hàng hóa; Vệ sinh nhà cửa và các công trình; Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan; Cho thuê máy móc; Thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính); Chuyển phát
- Vốn điều lệ: 80.000.000.000 đồng

➢ **Công ty TNHH MTV Trung tâm phân phối Transimex**

- Tên giao dịch: TMS DC
- Ngày thành lập: 12/09/2012
- Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số: 3702120783 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Bình Dương cấp ngày 12/09/2012.
- Địa chỉ: Đường số 23, Khu công nghiệp Sóng Thần 2, Thị xã Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.
- Ngành nghề kinh doanh: Kinh doanh dịch vụ kho phân phối hàng hóa; Dịch vụ bao bì, đóng gói, phân phối hàng hóa
- Vốn điều lệ: 12.000.000.000 đồng

➢ **Công ty TNHH MTV Transimex Hi Tech Park Logistics**

- Tên giao dịch: TRANSIMEX SHTP LOGISTICS
- Ngày thành lập: 29/09/2014
- Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số: 0312967522 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM cấp ngày 29/09/2014.
- Địa chỉ: Lô BT, đường D2, Khu công nghệ cao TP. Hồ Chí Minh, quận 9, TP. Hồ Chí Minh
- Ngành nghề kinh doanh: Vận tải hàng hóa bằng đường bộ, đường biển, đường hàng không; Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải; Kho bãi và lưu giữ hàng hóa
- Vốn điều lệ: 220.000.000.000 đồng

➢ **Công ty Cổ phần Dịch vụ Logistics Thăng Long**

- Tên giao dịch: Thang Long Logistics
- Ngày thành lập: 12/04/2016
- Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số: 0900989442 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hưng Yên cấp ngày 12/04/2016.
- Địa chỉ: Xã Dị sử, Huyện Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam
- Ngành nghề kinh doanh: Trung tâm phân phối Logistics, Kho bãi và Vận chuyển container
- Vốn điều lệ: 166.228.630.000 đồng

➢ **Công ty Cổ phần Vinafreight**

- Tên giao dịch: VINAFREIGHT
- Ngày thành lập: 14/01/2002
- Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số: 0302511219 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM cấp ngày 14/01/2002.
- Địa chỉ: A8 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, T.P Hồ Chí Minh
- Ngành nghề kinh doanh: Dịch vụ giao nhận hàng không, dịch vụ giao nhận đường biển, dịch vụ đại lý tàu biển, dịch vụ cho thuê kho bãi, dịch vụ giá trị gia tăng.
- Vốn điều lệ: 251.457.500.000 đồng

➢ **Công ty Cổ phần Logistics Vĩnh Lộc**

- Tên giao dịch: Vinh Loc Logistics
- Ngày thành lập: 16/01/2020
- Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số: 0316114557 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM cấp ngày 16/01/2020.
- Địa chỉ: Một phần Lô I.9/1, Đường số 5, Khu Công Nghiệp Vĩnh Lộc, Phường Bình Hưng Hòa B,

Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

- Ngành nghề kinh doanh: Dịch vụ logistics.
- Vốn điều lệ: 268.000.000.000 đồng

➢ **Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Miền Trung**

- Tên giao dịch: VINATRANS ĐÀ NẴNG
- Ngày thành lập: 12/08/2002
- Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số: 0400426836 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Đà Nẵng cấp ngày 12/08/2002.
- Địa chỉ: 184 Trần Phú, phường Phước Ninh, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng, Việt Nam
- Hoạt động chính: Dịch vụ vận tải hàng hóa
- Vốn điều lệ: 15.750.000.000 đồng

➢ **Công ty TNHH Dịch vụ Hàng không Véc tơ Quốc tế**

- Tên giao dịch: Vector Aviation Co.,Ltd
- Ngày thành lập: 14/06/2004
- Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số: 0303353300 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM cấp ngày 14/06/2004.
- Địa chỉ: 39B Trường Sơn, lầu 11, Tòa nhà Hải Âu, Phường 4, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh
- Ngành nghề kinh doanh: Dịch vụ vận tải hàng hóa.
- Vốn điều lệ: 45.000.000.000 đồng

➢ **Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Thương mại Con đường Việt**

- Tên giao dịch: Vietway Co., Ltd
- Ngày thành lập: 10/11/2008
- Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số: 0304749785 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM cấp ngày 10/11/2008.
- Địa chỉ: Lầu 1, Block C, Tòa nhà văn phòng Waseco, số 10 Đường Phổ Quang, Phường 2, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh
- Ngành nghề kinh doanh: Dịch vụ vận tải hàng hóa, đại lý bán vé máy bay.
- Vốn điều lệ: 12.244.898.000 đồng

➢ **Công ty TNHH Hậu Cần Toàn cầu SFS Việt Nam**

- Tên giao dịch: SFS Việt Nam

- Ngày thành lập: 13/06/2012
- Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số: 0311832233 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM cấp ngày 13/06/2012.
- Địa chỉ: Lầu 1, Block C, Tòa nhà văn phòng Waseco, số 10 Đường Phổ Quang, Phường 2, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh
- Ngành nghề kinh doanh: Dịch vụ giao nhận hàng hóa.
- Vốn điều lệ: 1.000.000.000 đồng

- **Danh sách Công ty liên doanh, liên kết của TMS:**

Công ty liên kết của Transimex

STT	Tên Công ty	Tỷ lệ lợi ích	Tỷ lệ quyền biểu quyết
1	Công ty TNHH Vận tải Container Hải An	20,00%	20,00%
2	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Đầu tư Chợ lớn	35,02%	35,02%
3	Công ty Cổ phần Cung ứng và Dịch vụ Kỹ thuật Hàng Hải	34,91%	34,91%
4	Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương	29,15%	40,53%
5	Công ty Cổ phần Cảng Mipec	19,60%	20,00%
6	Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải và Thương mại	32,98%	32,98%
7	Công ty Cổ phần Điện Khu Công nghiệp Vĩnh Lộc	20,00%	20,00%

➢ **Công ty TNHH Vận tải Container Hải An**

- Tên giao dịch: HACT
- Ngày thành lập: 13/11/2015
- Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số: 0201655535 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hải Phòng cấp ngày 13/11/2015.
- Địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà Hải An, Km 2 đường Đình Vũ, phường Đông Hải 2, quận Hải An, Tp. Hải Phòng, Việt Nam
- Hoạt động chính: vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương, bốc xếp hàng hóa.
- Vốn điều lệ: 200.000.000.000 đồng

➢ **Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Đầu tư Chợ lớn**

- Tên giao dịch: CHOLIMEX
- Mã chứng khoán: CLX
- Ngày thành lập: 06/08/2010
- Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số: 0301307933 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM cấp

ngày 06/08/2010.

- Địa chỉ: 631- 633 Nguyễn Trãi, Phường 11, Quận 5, Tp.HCM, Việt Nam
- Hoạt động chính: Phát triển, mở rộng kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp; Sản xuất chế biến và phân phối lương thực thực phẩm, hàng nông thủy hải sản xuất khẩu; Kinh doanh xuất nhập khẩu; Tổ chức mạng lưới phân phối sản phẩm trong và ngoài nước.
- Vốn điều lệ: 866.000.000.000 đồng

➢ **Công ty Cổ phần Cung ứng và Dịch vụ Kỹ thuật Hàng Hải**

- Tên giao dịch: MASERCO
- Mã chứng khoán: MAC
- Ngày thành lập: 29/09/2003
- Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số: 0200563063 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hải Phòng cấp ngày 29/09/2003.
- Địa chỉ: Số 8A đường Vạn Mỹ, Phường Vạn Mỹ, Quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng, Việt Nam
- Hoạt động chính: Dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa, Dịch vụ hỗ trợ vận tải, Kho bãi và lưu giữ hàng hóa
- Vốn điều lệ: 151.397.450.000 đồng

➢ **Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương**

- Tên giao dịch: VNT LOGISTICS JSC
- Mã chứng khoán: VNT
- Ngày thành lập: 07/04/2003
- Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số: 0101352858 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp ngày 07/04/2003.
- Địa chỉ: Số 2 Bích Câu, Phường Quốc Tử Giám, Quận Đống Đa, Tp. Hà Nội, Việt Nam
- Hoạt động chính: Kinh doanh các dịch vụ về giao nhận, vận tải quốc tế; giao nhận, vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng, hàng quá khổ, quá tải; Đại lý giao nhận cho các hãng giao nhận và vận tải nước ngoài
- Vốn điều lệ: 119.490.050.000 đồng

➢ **Công ty Cổ phần Cảng Mipec**

- Tên giao dịch: MPC
- Ngày thành lập: 29/06/2015
- Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số: 0201641148 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hải Phòng cấp ngày 29/06/2015.

- Địa chỉ: Bán đảo Đình Vũ, Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, phường Đông Hải 2, quận Hải An, TP. Hải Phòng, Việt Nam
- Hoạt động chính: Kho bãi và lưu giữ hàng hóa

➢ **Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải và Thương mại**

- Tên giao dịch: TRANSCO
- Mã chứng khoán: TJC
- Ngày thành lập: 31/03/2000
- Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số: 0200387594 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hải Phòng cấp ngày 31/03/2000.
- Địa chỉ: Phòng 427-430 tòa nhà Thành Đạt 1, số 3 Lê Thánh Tông, Phường Máy Tơ, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng
- Hoạt động chính: Dịch vụ và kinh doanh thương mại
- Vốn điều lệ: 86.000.000.000 đồng

➢ **Công ty Cổ phần Điện Khu Công nghiệp Vĩnh Lộc**

- Tên giao dịch: VLIPP JSC
- Ngày thành lập: 04/05/2019
- Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số: 0400426836 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Long An cấp ngày 04/05/2019.
- Địa chỉ: Quốc lộ 1, ấp Voi Lá, Xã Long Hiệp, Huyện Bến Lức, Tỉnh Long An
- Hoạt động chính: Sản xuất và kinh doanh
- Vốn điều lệ: 30.000.000.000 đồng

3. Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên/Chủ tịch công ty, Ban giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng:

3.1 Thành viên Hội đồng Quản trị

Danh sách Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Bùi Tuấn Ngọc	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Lê Duy Hiệp	Phó Chủ tịch HĐQT
3	Ông Nguyễn Bích Lân	Thành viên HĐQT
4	Ông Vũ Chinh	Thành viên HĐQT

STT	Họ và tên	Chức vụ
5	Ông Bùi Minh Tuấn	Thành viên HĐQT
6	Ông Masafumi Inoue	Thành viên HĐQT
7	Ông Charvanin Bunditkitsada	Thành viên HĐQT

1. Ông Bùi Tuấn Ngọc – Chủ tịch Hội đồng Quản trị

- Họ và tên: Bùi Tuấn Ngọc
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 21/02/1965
- Số CMND/Hộ chiếu/CCCD: 001065013640 cấp bởi Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Số 06, Đường Đặng Tất, P. Tân Định, Quận 1, TP.HCM
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế Ngoại thương, Kỹ sư xây dựng
- Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Transimex
- Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:

  Chủ tịch HĐQT Công ty CP Đầu tư Vina

  Chủ tịch HĐTV Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Thiên Hải

  Chủ tịch HĐQT Công ty CP Đầu tư Toàn Việt

  Phó Chủ tịch HĐQT Công ty CP Xuất nhập khẩu và Đầu tư Chợ Lớn

  Thành viên HĐQT Công ty CP Thương Mại Hóc Môn

  Chủ tịch HĐQT Công ty CP Garmex Sài Gòn

  Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vinaprint

  Chủ tịch HĐQT Công ty CP Thương Mại Phú Nhuận

- Quá trình công tác:

Từ	Đến	Đơn vị	Chức vụ
01/1988	01/1992	Xí nghiệp XDCB SEAPRODEX - Bộ Thủy sản	Cán bộ
01/1992	01/1993	Liên hiệp DVSXTM TP.HCM	Cán bộ
01/1993	01/1994	TT TM LD Việt – Xô TP.HCM ROSVIETIMPEX)	Cán bộ
01/1994	01/2008	Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Thiên Hải	Giám đốc
01/2006	03/2008	Công ty CP Transimex	Thành viên HĐQT

01/2006	Hiện tại	Công ty CP Vinaprint	Chủ tịch HĐQT
05/2007	Hiện tại	Công ty CP Đầu tư Vina	Chủ tịch HĐQT
01/2008	Hiện tại	Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Thiên Hải	Chủ tịch HĐTV
04/2008	Hiện tại	Công ty CP Transimex	Chủ tịch HĐQT
01/2009	Hiện tại	Công ty CP Đầu tư Toàn Việt	Chủ tịch HĐQT
05/2012	03/2021	Công ty CP Vinafreight	Phó Chủ tịch HĐQT
07/2016	Hiện tại	Công ty CP Xuất nhập khẩu và Đầu tư Chợ Lớn	Phó Chủ tịch HĐQT
04/2017	Hiện tại	Công ty CP Thương Mại Hóc Môn	Thành viên HĐQT
12/2018	Hiện tại	Công ty CP Garmex Sài Gòn	Chủ tịch HĐQT
06/2020	04/2021	Công ty CP Thương Mại Phú Nhuận	Phó Chủ tịch HĐQT
04/2021	Hiện tại	Công ty CP Thương Mại Phú Nhuận	Chủ tịch HĐQT

2. Ông Lê Duy Hiệp – Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

- Họ và tên: Lê Duy Hiệp
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 05/12/1963
- Số CMND/Hộ chiếu/CCCD: 072063002244 cấp bởi Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 40/6 Huỳnh Đình Hai, Phường 14, Quận Bình Thạnh, TP.HCM
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Tổng Giám đốc, Phó Chủ tịch HĐQT Công ty CP Transimex
- Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:

  Chủ tịch HĐQT Công ty CP Hàng hải MACS
  Thành viên HĐQT Công ty CP Vinafreight
  Thành viên HĐQT Công ty CP Xuất nhập khẩu và Đầu tư Chợ Lớn
  Thành viên HĐQT Công ty CP Vinaprint
  Thành viên HĐQT Công ty CP Giao nhận vận tải Ngoại thương
  Thành viên HĐQT Công ty CP Vận tải Transimex
  Chủ tịch HĐQT Công ty CP Dịch vụ Vận tải và Thương mại

- Quá trình công tác:

Từ	Đến	Đơn vị	Chức vụ
1990	1998	Công ty Cung Ứng Tàu Biển TP.HCM	Trưởng Phòng Đại Lý Tàu Biển
1998	2004	Công ty CP Hàng hải MACS	Phó Giám đốc

2004	04/2009	Công ty CP Hàng hải MACS	Giám đốc
03/2009	08/2011	Công ty CP Transimex	Thành viên HĐQT
05/2009	Hiện tại	Công ty CP Transimex	Tổng Giám đốc
05/2009	Hiện tại	Công ty CP Hàng hải MACS	Chủ tịch HĐQT
09/2011	Hiện tại	Công ty CP Transimex	Phó Chủ tịch HĐQT
05/2012	Hiện tại	Công ty CP Vinafreight	Thành viên HĐQT
07/2016	Hiện tại	Công ty CP Xuất nhập khẩu và Đầu tư Chợ Lớn	Thành viên HĐQT
2017	07/2018	Công ty CP Vận tải Transimex	Chủ tịch HĐQT
05/2017	Hiện tại	Công ty CP Vinaprint	Thành viên HĐQT
04/2018	Hiện tại	Công ty CP Giao nhận vận tải Ngoại thương	Thành viên HĐQT
07/2018	Hiện tại	Công ty CP Vận tải Transimex	Thành viên HĐQT
06/2020	Hiện tại	Công ty CP Dịch vụ Vận tải và Thương mại	Chủ tịch HĐQT

3. Ông Nguyễn Bích Lân – Thành viên Hội đồng quản trị

- Họ và tên: Nguyễn Bích Lân
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 10/04/1960
- Số CMND/Hộ chiếu/CCCD: 021879061
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 285/T8/B2 Cách Mạng Tháng Tám, Phường 12, Quận 10, Tp. HCM
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân ngoại ngữ
- Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Thành viên HĐQT Công ty CP Transimex
- Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:

  Thành viên HĐQT Công ty CP Cảng MIPEC

  Thành viên HĐQT Công ty CP Giao nhận vận tải Ngoại thương

  Chủ tịch HĐQT Công ty CP Giao nhận Vận tải Miền Trung

  Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vinafreight

- Quá trình công tác:

Từ	Đến	Đơn vị	Chức vụ
1988	1991	Công ty Vinatrans	Nhân viên phòng Vận tải Quốc tế
1991	1998	Công ty Vinatrans	Phó Trưởng phòng, Trưởng phòng RCL
1999	2001	Công ty Vinatrans	Trưởng phòng Tổng hợp, Phó Giám đốc
2002	07/2020	Công ty CP Vinafreight	Tổng Giám đốc, Chủ tịch HĐQT
12/2017	Hiện tại	Công ty CP Cảng MIPEC	Thành viên HĐQT

04/2018	Hiện tại	Công ty CP Giao nhận vận tải Ngoại thương	Thành viên HĐQT
04/2018	Hiện tại	Công ty CP Transimex	Thành viên HĐQT
05/2018	Hiện tại	Công ty CP Giao nhận Vận tải Miền Trung	Chủ tịch HĐQT
08/2020	Hiện tại	Công ty CP Vinafreight	Chủ tịch HĐQT

4. Ông Vũ Chinh – Thành viên Hội đồng quản trị

- Họ và tên: Vũ Chinh
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 20/01/1962
- Số CMND/Hộ chiếu/CCCD: 027062000082 cấp bởi Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 35 Lê Ngọc Hân, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp khoa Tín dụng - Trường Cao cấp nghiệp vụ ngân hàng (Nay là Học viện Ngân hàng)
- Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Thành viên HĐQT Công ty CP Transimex
- Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty HANECO
- Quá trình công tác:

Từ	Đến	Đơn vị	Chức vụ
1984	1990	Trường Ngân hàng IV Sơn Tây - Hà Nội	Giáo viên
1990	1993	Công ty Hợp tác kinh tế với nước ngoài (HANECO)	Kế toán viên
1993	1999	Công ty HANECO	Phó Phòng Kế toán, Trưởng Phòng Kế toán
1999	2007	Công ty HANECO	Kế toán trưởng
03/2007	11/2007	Công ty HANECO	Phó Giám đốc
11/2007	07/2010	Công ty HANECO	Giám đốc
08/2010	10/2016	Công ty HANECO	Tổng Giám đốc, Chủ tịch HĐQT
11/2016	Hiện tại	Công ty HANECO	Chủ tịch HĐQT
04/2018	Hiện tại	Công ty CP Transimex	Thành viên HĐQT

5 Ông Bùi Minh Tuấn – Thành viên Hội đồng quản trị

- Họ và tên: Bùi Minh Tuấn
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 28/02/1971
- Số CMND/Hộ chiếu/CCCD: PB2981221 cấp tại Úc
- Quốc tịch: Úc

- Địa chỉ thường trú: 40/11 Nguyễn Văn Đậu, Phường 6, Quận Bình Thạnh, TP.HCM, VN
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính ngân hàng
- Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Thành viên HĐQT Công ty CP Transimex
- Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:

Giám đốc Công ty CP Đầu tư Vina
Thành viên HĐQT Công ty CP Xuất nhập khẩu và Đầu tư Chợ Lớn
Thành viên HĐQT Công ty CP Dịch vụ Bến Thành
Thành viên HĐQT Công ty CP Thương Mại Phú Nhuận
Thành viên HĐQT Công ty CP Garmex Sài Gòn
Thành viên HĐQT Công ty CP Vinaprint
Thành viên HĐQT Công ty CP Merufa

- Quá trình công tác:

Từ	Đến	Đơn vị	Chức vụ
2002	2013	Công ty TNHH Đầu tư Đất Mới	Giám đốc Tài chính
2007	Hiện tại	Công ty CP Đầu tư Vina	Giám đốc
04/2013	Hiện tại	Công ty CP Transimex	Thành viên HĐQT
2016	Hiện tại	Công ty CP Xuất nhập khẩu và Đầu tư Chợ Lớn	Thành viên HĐQT
04/2017	Hiện tại	Công ty CP Dịch vụ Bến Thành	Thành viên HĐQT
04/2018	Hiện tại	Công ty CP Thương Mại Phú Nhuận	Thành viên HĐQT
12/2018	Hiện tại	Công ty CP Garmex Sài Gòn	Thành viên HĐQT
05/2017	Hiện tại	Công ty CP Vinaprint	Thành viên HĐQT
04/2021	Hiện tại	Công ty CP Merufa	Thành viên HĐQT

6 Ông Masafumi Inoue – Thành viên Hội đồng quản trị

- Họ và tên: Masafumi Inoue
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 23/01/1968
- Số CMND/Hộ chiếu/CCCD: TZ1152451
- Quốc tịch: Nhật Bản
- Địa chỉ thường trú: 3-31-3-1001, Shimorenjyaku, Mitaka, Tokyo, Japan 181-0013, (Nhật Bản)
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Thành viên HĐQT Công ty CP Transimex
- Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:

Ban cán sự điều hành Ryobi Transport Co., Ltd

- Quá trình công tác:

Từ	Đến	Đơn vị	Chức vụ
1992	2017	Mitsui-Soko Holdings Co., Ltd (Tokyo, Japan)	Cán bộ
2007	2010	Mitsui-Soko (U.S.A.) Inc.	Giám đốc, Phó Chủ tịch điều hành
2011	2013	Mitsui-Soko Co., Ltd	Phó Giám đốc điều hành Marketing, Giám đốc Quản lý kinh doanh
2013	2015	Mitsui-Soko (U.S.A.) Inc.	Giám đốc, Chủ tịch
2015	2017	Mitsui-Soko Mexico Inc	Giám đốc, Chủ tịch
2017	Hiện tại	Ryobi Transport Co.	Ban cán sự điều hành
04/2018	Hiện tại	Công ty CP Transimex	Thành viên HĐQT

7 *Ông* Charvanin Bunditkitsada – Thành viên Hội đồng quản trị

- Họ và tên: Charvanin Bunditkitsada
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 21/12/1975
- Số CMND/Hộ chiếu/CCCD: AA9675654
- Quốc tịch: Thái Lan
- Địa chỉ thường trú: 3 36 Krungthep Kreetha Rd., Huamark, Bangkapi Bangkok 10240, Thái Lan
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản lý Kỹ thuật
- Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Thành viên HĐQT Công ty CP Transimex
- Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:

  Thành viên Ban Giám đốc điều hành Hazardous Substances Logistics Association (HASLA), Bangkok, Thái Lan

  Giám đốc điều hành JWD Infologistics Public, Bangkok, Thái Lan

  Giám đốc, Thành viên HĐQT JWD Asia Holding (Singapore) Pte., Ltd.

- Quá trình công tác:

Từ	Đến	Đơn vị	Chức vụ
1997	1997	Universal Broadcasting Corporation, Bangkok, Thái Lan	Kỹ sư Điều phối Dự án
1997	1998	Universal Broadcasting Corporation, Bangkok, Thái Lan	Kế toán viên
1998	1999	JVK Warehouse & Distribution Company, Bangkok, Thái Lan	Giám đốc Marketing

1999	2001	JVK International Movers (USA), Inc., Washington DC, Mỹ	Quản trị viên tập sự
2001	2002	JVK Warehouse & Distribution Company, Bangkok, Thái Lan	Giám đốc phát triển kinh doanh
2002	2004	JWD Infologistics Company, Ltd., Bangkok, Thái Lan	Giám đốc điều hành
2003	Hiện tại	Hazardous Substances Logistics Association (HASLA), Bangkok, Thái Lan	Thành viên Ban Giám đốc điều hành
2006	Hiện tại	JWD Infologistics Public, Bangkok, Thái Lan	Giám đốc điều hành
2006	Hiện tại	JWD Asia Holding (Singapore) Pte., Ltd.	Giám đốc, Thành viên HĐQT
2007	2009	Thailand Airfreight Forwarders Association (TAFA), Bangkok, Thái Lan	Thành viên Ban Giám đốc điều hành
04/2019	Hiện tại	Công ty CP Transimex	Thành viên HĐQT

3.2 Danh sách thành viên Ban Giám đốc, Kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Lê Duy Hiệp	Tổng giám đốc
2	Ông Nguyễn Chí Đức	Phó Tổng giám đốc
3	Ông Nguyễn Hồng Sơn	Phó Tổng giám đốc
4	Ông Lê Phúc Tùng	Phó Tổng giám đốc
5	Ông Nguyễn Bảo Trung	Phó Tổng giám đốc
6	Bà Nguyễn Hồng Kim Chi	Kế toán trưởng

1 Ông Lê Duy Hiệp –Tổng Giám đốc

Xem mục thành viên Hội đồng quản trị ở trên

2 Ông Nguyễn Chí Đức – Phó Tổng Giám đốc

- Họ và tên: Nguyễn Chí Đức
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 24/10/1969
- Số CMND/Hộ chiếu/CCCD: 001069012737 cấp bởi Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 184 Đào Duy Anh, Phường 9, Quận Phú Nhuận, TP. HCM
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị Kinh doanh
- Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Transimex

- Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vận Tải Transimex
- Quá trình công tác:

Từ	Đến	Đơn vị	Chức vụ
1994	05/2008	Công ty CP Transimex	Nhân viên, Trưởng Phòng nghiệp vụ
06/2008	Hiện tại	Công ty CP Transimex	Phó Tổng Giám đốc
12/2008	03/2017	Công ty TNHH MTV Vận Tải Giao nhận Ngoại thương (TMS-Trans)	Chủ tịch HĐTV
03/2017	07/2018	Công ty CP Vận Tải Transimex	Phó Chủ tịch HĐQT
07/2018	Hiện tại	Công ty CP Vận Tải Transimex	Chủ tịch HĐQT

3 Ông Nguyễn Hồng Sơn – Phó Tổng Giám đốc

- Họ và tên: Nguyễn Hồng Sơn
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 19/03/1971
- Số CMND/Hộ chiếu/CCCD: 022081254 cấp bởi CA TP.HCM
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 174/14 Lý Chính Thắng, Quận 3, TP.HCM
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Transimex
- Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:

  Giám đốc Công ty TNHH MTV Transimex Hi-Tech Park Logistics

  Giám đốc Công ty CP Logistics Vĩnh Lộc

  Thành viên HĐQT Công ty CP Vinafreight

- Quá trình công tác:

Từ	Đến	Đơn vị	Chức vụ
1994	10/2009	Công ty CP Transimex	Nhân viên
11/2009	03/2014	Công ty CP Transimex	Giám đốc Cảng ICD Transimex
04/2014	Hiện tại	Công ty CP Transimex	Phó Tổng Giám đốc
04/2016	Hiện tại	Công ty TNHH MTV Transimex Hi-Tech Park Logistics	Giám đốc
01/2020	Hiện tại	Công ty CP Logistics Vĩnh Lộc	Giám đốc
04/2021	Hiện tại	Công ty CP Vinafreight	Thành viên HĐQT

4 Ông Lê Phúc Tùng – Phó Tổng Giám đốc

- Họ và tên: Lê Phúc Tùng

- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 27/05/1971
- Số CMND/Hộ chiếu/CCCD: 024744992
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 362/12 Nguyễn Văn Linh, Phường Bình Thuận, Quận 7, TP HCM
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Phó Tổng Giám đốc Transimex
- Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Thành viên HĐQT Công ty CP Cung ứng và Dịch vụ Kỹ thuật Hàng Hải
- Quá trình công tác:

Từ	Đến	Đơn vị	Chức vụ
04/2011	03/2012	Công ty CP Hàng Hải Sài Gòn	Tổng Giám đốc
05/2011	11/2011	Công ty CP Hàng Hải Sài Gòn	Thành viên HĐQT
03/2018	Hiện tại	Công ty CP Transimex	Phó Tổng Giám đốc
07/2018	Hiện tại	Công ty CP Cung ứng và Dịch vụ Kỹ thuật Hàng Hải	Thành viên HĐQT

5 Ông Nguyễn Bảo Trung – Phó Tổng Giám đốc

- Họ và tên: Nguyễn Bảo Trung
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 05/11/1982
- Số CMND/Hộ chiếu/CCCD: 022778139
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Phòng A2108, tầng 21, tòa A, chung cư Sky City, 88 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Chi nhánh Phía Bắc Công ty CP Transimex
- Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Giám đốc Công ty Cổ phần Dịch vụ Logistics Thăng Long
  Thành viên HĐQT Công ty CP Dịch vụ Vận tải và Thương mại
  Thành viên HĐQT Công ty CP Cung ứng và Dịch vụ Kỹ thuật Hàng Hải

- Quá trình công tác:

Từ	Đến	Đơn vị	Chức vụ
08/2004	06/2007	Công ty CP Hàng hải Đông Đô	Nhân viên Phòng Khai tác Tàu biển
06/2008	08/2009	Công ty CP Hàng hải Đông Đô	Phó phòng Khai thác Tàu biển
09/2009	03/2010	Công ty TNHH Maersk Việt Nam	Chuyên viên Nghiên cứu Phát triển Kinh doanh
04/2010	04/2014	Công ty TNHH Maersk Việt Nam	Quản lý Kho vận Miền Bắc
05/2014	Hiện tại	Công ty CP Transimex	Giám đốc Chi nhánh Phía Bắc
01/2018	Hiện tại	Công ty Cổ phần Dịch vụ Logistics Thăng Long	Giám đốc
04/2018	Hiện tại	Công ty CP Dịch vụ Vận tải và Thương mại (TJC)	Thành viên HĐQT
04/2019	Hiện tại	Công ty CP Cung ứng và Dịch vụ Kỹ thuật Hàng Hải (MAC)	Thành viên HĐQT
01/2020	Hiện tại	Công ty CP Transimex	Phó Tổng Giám đốc

6 Bà Nguyễn Hồng Kim Chi

- Họ và tên: Nguyễn Hồng Kim Chi
- Giới tính: Nữ
- Năm sinh: 31/10/1973
- Số CMND/Hộ chiếu/CCCD: 022768993 cấp bởi CA TP.HCM
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 137/29/9 Trần Đình Xu, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, TP.HCM
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính Tín dụng
- Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Kế toán trưởng Transimex
- Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:

  Trưởng Ban Kiểm soát Công ty CP Logistics Vĩnh Lộc

  Trưởng Ban Kiểm soát Công ty CP Giao nhận Vận tải Miền Trung

  Thành viên Ban Kiểm soát Công ty CP Vinafreight

- Quá trình công tác:

Từ	Đến	Đơn vị	Chức vụ
1996	2016	Công ty CP Transimex	Nhân viên Kế toán
2016	2018	Công ty CP Transimex	Phó phòng Kế toán
08/2016	Hiện tại	Công ty CP Vinafreight	Thành viên Ban Kiểm soát
2018	Hiện tại	Công ty CP Transimex	Kế toán trưởng
2020	Hiện tại	Công ty CP Logistics Vĩnh Lộc	Trưởng Ban Kiểm soát
06/2020	Hiện tại	Công ty CP Giao nhận Vận tải Miền Trung	Trưởng Ban Kiểm soát

3.3 Danh sách thành viên Ban Kiểm toán nội bộ

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bà Lê Thị Ngọc Anh	Trưởng BKS
2	Bà Nguyễn Kim Hậu	TV BKS
3	Bà Phan Phương Tuyền	TV BKS

1 Bà Lê Thị Ngọc Anh – Trưởng Ban kiểm soát

- Họ và tên: Lê Thị Ngọc Anh
- Giới tính: Nữ
- Năm sinh: 01/12/1974
- Số CMND/Hộ chiếu/CCCD: 048174000032 cấp bởi Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 341/87 A1 Lac Long Quân, Phường 5, Quận 11, TP.HCM
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán – Kiểm toán
- Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Trưởng Ban Kiểm soát Công ty CP Transimex
- Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Kế toán trưởng Công ty CP Vinafreight; Thành viên Ban Kiểm soát Công ty CP Logistics Vinalink (VNL)
- Quá trình công tác:

Từ	Đến	Đơn vị	Chức vụ
01/1997	01/1998	Công ty TNHH Kiến trúc xây dựng mới	Nhân viên Kế toán
01/1998	01/2001	Công ty TNHH Việt Đan	Nhân viên Kế toán
01/2001	01/2002	Công ty Vinatrans	Nhân viên
01/2002	Hiện tại	Công ty CP Vinafreight	Kế toán trưởng
03/2018	Hiện tại	Công ty CP Transimex	Trưởng Ban Kiểm soát
04/2019	Hiện tại	Công ty CP Logistics Vinalink	Thành viên Ban Kiểm soát

2 Bà Nguyễn Kim Hậu – Thành viên Ban kiểm soát

- Họ và tên: Nguyễn Kim Hậu
- Giới tính: Nữ
- Năm sinh: 1984
- Số CMND/Hộ chiếu/CCCD: 0301108051 cấp bởi CA Long An
- Quốc tịch: Việt Nam

- Địa chỉ thường trú: Kinh Nhà Thờ, xã Tân Lập, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán
- Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Thành viên BKS Transimex
- Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:

  Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Thủy Đặc Sản

- Quá trình công tác:

Từ	Đến	Đơn vị	Chức vụ
2005	2007	Công ty TNHH TM - DV V.S.C	Kế toán Tổng hợp
06/2012	08/2020	Công ty CP Vinaprint	Kế toán trưởng
2013	04/2021	Công ty CP Thủy Đặc Sản	Thành viên Ban Kiểm soát
04/2013	Hiện tại	Công ty CP Transimex	Thành viên Ban Kiểm soát
09/2020	04/2021	Công ty CP Vinaprint	Phó Giám đốc
05/2021	Hiện tại	Công ty CP Thủy Đặc Sản	Phó Tổng Giám đốc

3 Bà Phan Phương Tuyền – Thành viên Ban kiểm soát

- Họ và tên: Phan Phương Tuyền
- Giới tính: Nữ
- Năm sinh: 14/04/1968
- Số CMND/Hộ chiếu/CCCD: 079168007466 cấp bởi Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 220/88A Hoàng Hoa Thám, Quận Bình Thạnh, TP.HCM
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán
- Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Thành viên Ban Kiểm soát Công ty CP Transimex
- Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:

  Kế toán trưởng Công ty Liên doanh vận tải Việt Nhật (Konoike Vina)

  Thành viên BKS Công ty CP Vinafreight

  Trưởng BKS Công ty CP Logistics Vinalink (VNL)

- Quá trình công tác:

Từ	Đến	Đơn vị	Chức vụ
1992	1996	Công ty Điện tử tin học Seatic	Phó phòng Kế toán
1996	1997	Công ty Vinatrans	Nhân viên Kế toán

1997	Hiện tại	Công ty Liên doanh vận tải Việt Nhật (Konoike Vina)	Kế toán trưởng
04/2017	Hiện tại	Công ty CP Vinafreight	Thành viên Ban Kiểm soát
04/2018	Hiện tại	Công ty CP Transimex	Thành viên Ban Kiểm soát
04/2019	Hiện tại	Công ty CP Logistics Vinalink	Trưởng Ban Kiểm soát

4. Tóm tắt hoạt động kinh doanh chính và các dự án chính đã/đang triển khai của doanh nghiệp phát hành.

4.1 Sản lượng sản phẩm/giá trị dịch vụ của Công ty qua các năm

Trải qua 35 năm hình thành và phát triển, hiện nay CTCP Transimex vẫn luôn duy trì hoạt động các ngành chính hiện có và mở rộng phát triển các thế mạnh. Các nghiệp vụ kinh doanh chính của CTCP Transimex bao gồm nghiệp vụ giao nhận (logistics), đại lý tàu biển, các dịch vụ kinh doanh khác liên quan đến việc khai thác điểm thông quan nội địa (ICD), trung tâm phân phối và cho thuê cao ốc văn phòng.

Chiến lược của công ty là kinh doanh tập trung vào lĩnh vực chuyên môn logistics, tiếp tục đầu tư hiện đại hóa cơ sở hạ tầng sẵn có và mở rộng có hiệu quả phạm vi hoạt động để chuẩn bị cho việc mở cửa thị trường logistics; chú trọng đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, đồng thời tăng cường liên doanh liên kết để giảm cạnh tranh, tăng thị phần; phát triển thêm một số ngành nghề bổ trợ như: chuyển phát nhanh, dịch vụ quản lý kho, phân phối hàng hóa, v.v…

Các dự án chủ đạo đang hoạt động:

❖ ***Cảng ICD***

Cảng ICD Transimex có nhiều thuận lợi về mặt địa lý – nằm ở trung tâm vùng tứ giác phát triển kinh tế phía Nam là Thành phố Hồ Chí Minh, Bình Dương, Đồng Nai và Bà Rịa Vũng Tàu, được đầu tư trang thiết bị hiện đại, có khả năng cung cấp và đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về kho bãi, thông quan của khách hàng. ICD Transimex có bãi chứa container với khả năng luân chuyển hàng hóa qua cảng đạt khoảng 500.000 TEU/năm. Với phương châm luôn mang đến các giải pháp và dịch vụ tốt nhất cho khách hàng, ICD Transimex đã thu hút được nhiều đối tác, khách hàng lớn và hiện luôn hoạt động với tối đa công suất.

Hình 1: Cảng ICD Transimex



✓ **Giao thông:**

- **Đường bộ:** ICD Transimex nằm cách xa lộ Hà Nội khoảng 700m nối tiếp với mạng đường liên tỉnh và đường Quốc lộ, từ đây có thể thông thương với khắp các địa phương, các cơ sở kinh tế trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh, các tỉnh miền Đông và vùng Nam bộ.
- **Đường sông:** ICD Transimex nằm trên tuyến vận tải đường thủy chính của khu vực, từ đó theo sông Sài Gòn, các tàu, sà lan đến 1.000 DWT có thể lưu thông thuận lợi đến hầu hết các cảng khu vực TP. HCM, Vũng Tàu - Thị Vải; các sà lan, phương tiện thuỷ cỡ 250 tấn theo các tuyến đường thủy nội địa có thể đi đến các cảng miền Tây Nam bộ, các cảng Đồng bằng Sông Cửu Long.

✓ **Năng lực**

- **Tổng diện tích mặt bằng: 93.970 m2, trong đó:**
  - Bãi chứa container: 57.498 m2
  - Kho ngoại quan: 10.000 m2
  - Kho CFS: 7.000 m2
  - Kho lạnh/ kho mát: 3.000 m2
- **Diện tích cầu cảng: 5.650 m2**
- **Chiều dài cầu cảng: 180 m**

✓ **Các dịch vụ tại ICD Transimex**

- Điểm thông quan nội địa (ICD)
- Nâng, hạ container
- Đóng, rút hàng tại bãi
- Bãi chứa container có hàng, rỗng và lạnh

- Khai báo hải quan
- Kho đóng hàng lẻ (CFS)
- Kho ngoại quan (Bonded warehouse)
- Kho lạnh/ kho mát
- Giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu
- Cung cấp dịch vụ bao bì, đóng gói chân không và kẻ ký mã hiệu hàng hóa
- Sửa chữa và vệ sinh container
- Hoạt động liên tục 24 giờ/ 7 ngày

o **Dịch vụ Kho CFS, Kho ngoại quan và Kho lạnh – kho mát**

a) Kho CFS (Container Freight Station)

Hệ thống kho CFS tại cảng ICD Transimex (CFS-TRANSIMEX) được thành lập và hoạt động từ năm 1998, với 02 hệ thống kho hàng nhập khẩu và xuất khẩu.
Hiện nay kho CFS-TRANSIMEX đang dẫn đầu về lĩnh vực dịch vụ hàng consolidation, hàng lẻ tại cửa khẩu cảng Sài Gòn khu vực 4 và khu vực Đông Bắc TP. Hồ Chí Minh.

- Năng lực:
  - Hệ thống kho High-Dock hiện đại, có tổng diện tích hơn 7.000 m2 với hơn 10.000 pallet.
  - Được trang bị hệ thống khung kệ tiên tiến, xe nâng, hệ thống chiếu sáng, camera quan sát, hệ thống phòng cháy chữa cháy theo tiêu chuẩn quốc tế cùng với đội ngũ nhân viên với nhiều kinh nghiệm.
  - Hàng hóa được chất xếp khoa học theo từng khu vực, được quản lý bằng phần mềm hiện đại thông qua hệ thống mã vạch, đảm bảo việc nhập-xuất hàng hóa được nhanh chóng và chính xác.
  - Transimex đã và đang thực hiện dịch vụ cho các công ty logistics toàn cầu như: K&N, UPS, Logwin, MOL Logistics, Panalpina, BMK,... với tổng sản lượng hàng qua kho hàng năm trên dưới 200.000 cbm.

b) Kho ngoại quan (Bonded warehouse service)

Hệ thống Kho Ngoại quan của Transimex được thành lập và đi vào hoạt động từ năm 1996 theo giấy phép số 26/TCHQ ngày 25/03/1996 của Tổng cục Hải Quan.
Transimex hiện là một trong số ít đơn vị hàng đầu của TP Hồ Chí Minh hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ Kho Ngoại quan cả về quy mô lẫn chất lượng dịch vụ.

- Năng lực:
  - Tổng diện tích các kho hơn 10.000 m2, được chia làm 8 nhà kho riêng có diện tích từ 600 m2 đến 2.500 m2.

- Các kho luôn được duy trì khô, sạch, thông thoáng, được trang bị hệ thống PCCC, báo cháy, camera quan sát, hệ thống giải nhiệt và chiếu sáng tốt.
- Toàn bộ hàng hóa được sắp xếp khoa học, đúng kỹ thuật trên pallet và cách ly theo tính chất hàng hóa.
- Sẵn sàng tiếp nhận, lưu trữ và xuất kho các loại hàng hóa xuất nhập khẩu như nông sản, máy móc thiết bị, hàng tiêu dùng, máy lạnh, rượu, nguyên vật liệu sản xuất, hàng gia công xuất khẩu…chờ nhập khẩu vào Việt Nam hoặc tái xuất và hàng chờ xuất khẩu.
- Nằm trong khu vực ICD Transimex nên khách hàng có thể khai báo, hoàn thành các thủ tục HQ xuất nhập khẩu và giao nhận hàng tại kho ngoại quan được nhanh chóng, an toàn, tiết kiệm chi phí và chủ động về thời gian.
- Đội ngũ nhân viên giỏi nghiệp vụ, giàu kinh nghiệm cùng với các phương tiện nâng hạ container, rút ruột, đóng hàng và vận chuyển đầy đủ, đồng bộ sẽ luôn đáp ứng mọi yêu cầu xuất nhập kho.
- Đã và đang cung ứng dịch vụ kho ngoại quan cho các tập đoàn kinh tế và Công ty lớn của Nhật, Mỹ, Singapore, Việt Nam, Ấn Độ, Đức, Trung Quốc, Hong Kong, Đài Loan…

c) Kho lạnh – Kho mát tại cảng (Frozen and Chilled)

- Hệ thống Kho lạnh - Kho mát của ICD Transimex với tổng diện tích hơn 3.000 m2, công suất hơn 5.000 pallet, được kiểm soát nhiệt độ theo yêu cầu từ 10°C đến – 30°C.
- Được thiết kế, xây dựng và quản lý bằng các thiết bị, phương tiện và phần mềm hiện đại nhằm đảm bảo an toàn và chất lượng cho hàng hóa của khách hàng.
- Kho lạnh - Kho mát của ICD Transimex đáp ứng mọi yêu cầu về lưu trữ và bảo quản hàng thủy sản đông lạnh, thực phẩm đông lạnh, các loại trái cây và các sản phẩm yêu cầu trữ lạnh khác.

❖ ***Trung tâm logistics***

Transimex Công ty mẹ có trung tâm logistics tại Đà Nẵng, nằm tại:

- Lô C2-9, đường số 10, Khu Công nghiệp Hòa Cầm, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam
- Cách Sân bay Quốc tế Đà Nẵng 7 Km, trung tâm thành phố Đà Nẵng 8 Km và Cảng Tiên Sa 19 Km.

Năng lực:

- Tổng diện tích: 16.200 m2, trong đó:

  Diện tích kho hàng tổng hợp là 9.300 m2

  Diện tích kho lạnh là 1.400 m2

  Bãi đậu xe làm hàng là 3.677 m2
- 24 cửa nhập/ xuất hàng với 4 bàn nâng

Dịch vụ:

- Lưu giữ hàng hóa xuất nhập khẩu, hàng nội địa, hàng tiêu dùng.
- Trung tâm phân phối hàng xuất nhập khẩu, hàng tiêu dùng nội địa tại miền Trung, hàng trung chuyển từ Lào về Đà Nẵng.
- Các dịch vụ giá trị gia tăng: đóng hàng vào pallet, đóng gói/ đóng gói lại, phân loại hàng hóa, in nhãn/ dán nhãn, phân phối, bar code và các giải pháp hỗ trợ.

Ngoài ra, Transimex còn vận hành các trung tâm logistics thông qua các công ty con:

- **Công ty TNHH MTV Trung tâm Phân phối Transimex**
  - Vị trí:
    - Khu công nghiệp Sóng Thần 2, tỉnh Bình Dương
    - Cách các ICD tại khu vực Thủ Đức khoảng 15 Km, cảng Cát Lái khoảng 21 Km, sân bay Tân Sơn Nhất khoảng 20 Km và cách trung tâm thành phố Hồ Chí Minh trên dưới 21 Km.
  - Năng lực:
    - Tổng diện tích: 18.000 m2, trong đó

      Diện tích kho hàng bách hóa: 11.700 m2

      Số cửa nhập/xuất hàng được trang bị leveler: 18

- **Công ty TNHH MTV Transimex Hi Tech Park Logistics**





  - Vị trí:
    - Khu Công nghệ cao TP. HCM
    - Cách các ICD tại khu vực Thủ Đức khoảng 5 Km, cảng Cát Lái khoảng 6 Km, sân bay Tân Sơn Nhất khoảng 19 Km, vị trí xây dựng sân bay Long Thành khoảng 43 Km và cách trung tâm thành phố Hồ Chí Minh trên dưới 14 Km.
  - Năng lực:

- Tổng diện tích: 100.000 m2, trong đó

  Diện tích kho hàng phức hợp: 30.000 m2 (bao gồm kho ngoại quan, kho CFS, kho bảo thuế, kho phân phối)

  Diện tích kho lạnh và mát: 9.000 m2

  Số cửa nhập/xuất hàng được trang bị leveler: 50 kho phức hợp, 14 kho lạnh.

- **Công ty Cổ phần Dịch vụ Logistics Thăng Long**
  - Vị trí:
    - Phường Dị Sử, Thị Xã Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên (tiếp giáp KCN Thăng Long II)
    - Cách trung tâm TP Hà Nội 25 Km, liên thông giữa vùng tam giác trọng điểm Hà Nội- Hải Phòng- Bắc Ninh.
  - Năng lực:
    - Tổng diện tích: 30.000 m2, trong đó

      Diện tích kho tổng hợp: 12.000 m2

      Diện tích kho lạnh và mát: 5.100 m2

      Số cửa nhập/xuất hàng được trang bị leveler: 17

❖ ***Dịch vụ vận tải***

Do công ty con của Transimex là Công ty cổ phần Vận tải Giao nhận Ngoại thương (TMS – TRANS) đảm nhiệm với khoảng 100 xe đầu kéo container và 200 rơ mooc.

Dịch vụ vận tải do TMS TRANS thực hiện



❖ ***Dịch vụ cho thuê cao ốc văn phòng***

Nhận thấy trụ sở chính của công ty có vị trí thuận lợi toạ lạc tại góc giao lộ Hai Bà Trưng - Nguyễn Văn Thủ, nằm ngay khu trung tâm quận 1, TP Hồ Chí Minh, thuận tiện cho việc giao dịch và đi lại, Transimex đã đầu tư phát triển mảng kinh doanh văn phòng cho thuê. Đây là một điểm nhấn quan trọng trong quá trình phát triển của Transimex, góp phần tăng doanh thu và cải thiện biên lợi nhuận cho Công ty.

Tòa nhà khai trương và đi vào hoạt động từ đầu tháng 5/2009. Đến thời điểm hiện nay tòa nhà đã luôn duy trì tỷ lệ lấp đầy 100%.

Tòa nhà TMS BUILDING



- Thông tin về Cao ốc TMS|Building - 172 Hai Bà Trưng, Phường Đakao, Quận 1, TP.HCM
  - Cao ốc thuộc phân khúc hạng B
  - Địa chỉ: 172 Hai Bà Trưng, phường Đakao, quận 1, TP. Hồ Chí Minh, tọa lạc tại khu trung tâm thương mại và dịch vụ sầm uất của quận 1, TP. Hồ Chí Minh
  - Tổng diện tích xây dựng 8.500 m2, với 14 tầng (2 tầng hầm đậu xe)
- Tiện ích của cao ốc
  - Tòa nhà thoáng đẹp, tiện nghi và an toàn.
  - Diện tích mỗi sàn 300-400m2, thuận tiện cho việc bố trí văn phòng làm việc.
  - Hai thang máy Mitsubishi thông minh tốc độ cao.
  - Hệ thống M&E nhập từ Châu Âu-Mỹ.

Các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	2018	2019	2020
1					
1.1	Bằng đường hàng không	Tấn	941	991	931
1.2	Bằng đường biển				
	- Hàng nguyên container	Teu	28.519	28.380	24.241
	- Hàng lẻ	M3	6.345	3.507	4.090
2	**Sản lượng hàng hóa qua cảng ICD Transimex và dịch vụ kho bãi chung**				
2.1	Cảng ICD				
	- Container hàng	Teu	197.217	246.637	266.088
	- Container rỗng	Teu	201.422	233.032	140.741
2.2	Kho CFS	M^3	151.430	186.959	178.675
2.3	Kho Lạnh	Tấn	148.658	114.521	101.633
2.4	Kho ngoại quan				
	- Nhập khẩu	M3	25.925	32.510	36.756
	- Xuất khẩu	M3	52.532	19.296	16.037
2.5	Trung tâm phân phối	Tấn			
	- Nhập kho	M3	284445	353.350	552.005
	- Xuất kho	M3	281557	343.386	558.453
3.	**Sản lượng hàng vận chuyển sà lan và vận tải container đường bộ**				
3.1	Vận chuyển sà lan	Teu	136.208	173.440	229.505
3.2	Vận tải container đường bộ	Teu	51.278	28.535	33.993
4.	**Sản lượng hàng làm đại lý vận tải biển**				
4.1	Vận chuyển quốc tế	Teu	74.771	68.108	81.471

4.2 Doanh thu các loại sản phẩm và dịch vụ

4.2.1 Kết quả kinh doanh lĩnh vực hoạt động chính của TMS giai đoạn 2018-2020

Cơ cấu doanh thu thuần Công ty mẹ năm 2018, 2019 và năm 2020

Đơn vị: triệu VND, %

	2018		2019		2020	
Đơn vị	**Triệu VND**	**%**	**Triệu VND**	**%**	**Triệu VND**	**%**
Cước vận tải, vé máy bay và dịch vụ giao nhận	**1.884.118**	**81%**	**1.812.685**	**77%**	**2.816.516**	**82%**
Doanh thu dịch vụ kho vận, sà lan	**372.788**	**16%**	**445.223**	**19%**	**517.327**	**15%**
Doanh thu khác	**76.230**	**3%**	**90.636**	**4%**	**87.411**	**3%**
Cho thuê văn phòng	*29.867*	1%	*43.490*	2%	*68.828*	2%
Dịch vụ khác	*46.363*	2%	*47.146*	2%	*18.583*	1%
Tổng doanh thu	**2.333.136**	**100%**	**2.348.544**	**100%**	**3.421.254**	**100%**

Nguồn: BCTC riêng kiểm toán năm 2018, 2019, 2020

4. Chính sách chia lợi nhuận hoặc cổ tức: Không áp dụng

5. Tình hình tài chính

- Các chỉ tiêu tài chính cơ bản của doanh nghiệp trong 3 năm liền kề trước năm phát hành theo báo cáo tài chính

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

Đơn vị: triệu VND, %

Chỉ tiêu	2018		2019		2020	
	Riêng	Hợp nhất	Riêng	Hợp nhất	Riêng	Hợp nhất
Vốn chủ sở hữu	951.673	1.625.789	1.176.494	1.947.165	1.402.727	2.346.510
Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu	0,62	0,61	0,42	0,45	0,33	0,36
Dư nợ trái phiếu/vốn chủ sở hữu	0,46	0,27	0,26	0,16	0,10	0,06
Lợi nhuận sau thuế	104.736	235.012	133.080	225.324	142.624	321.629
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn chủ sở hữu	0,11	14,5%	0,11	11,6%	0,10	13,7%

Nguồn: BCTC kiểm toán 2018-2019-2020 công ty mẹ và hợp nhất

- Tình hình thanh toán gốc và lãi của trái phiếu đã phát hành hoặc thanh toán các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành: Công ty luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản lãi. gốc trái phiếu đã phát hành và các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt chào bán.

Các khoản vay nợ tài chính

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	2018		2019		2020	
	Riêng	Hợp nhất	Riêng	Hợp nhất	Riêng	Hợp nhất
Vay ngắn hạn	86.919	194.943	126.886	276.926	129.053	310.096
Vay dài hạn	504.379	796.924	363.883	603.497	338.283	533.607
Tổng cộng	**591.298**	**991.867**	**490.769**	**880.423**	**467.336**	**843.703**

Nguồn: BCTC kiểm toán 2018-2019-2020 công ty mẹ và hợp nhất

- Tình hình nộp ngân sách nhà nước trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành.

Tình hình các khoản nộp Nhà nước

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	2018		2019		2020	
	Riêng	Hợp nhất	Riêng	Hợp nhất	Riêng	Hợp nhất
Thuế GTGT hàng bán nội địa	626	2.914	581	2.718	0	1.877

Thuế GTGT hàng nhập khẩu	0	0	0	0	0	0
Thuế thu nhập doanh nghiệp	14.523	22.444	0	6.425	0	12.286
Thuế thu nhập cá nhân	866	1.838	1.985	2.882	2.714	3.693
Thuế nhà đất	-7	-7	1.664	17	1.531	2.233
Thuế nhà thầu	1.709	5.765	17	5.003	17	4.927
Thuế phí khác	0	0,3	0	0.3	0	3
Tổng cộng	**17.717**	**32.954**	**4.248**	**17.046**	**4.262**	**25.023**

Nguồn: BCTC kiểm toán 2018-2019-2020 công ty mẹ và hợp nhất

III. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU

1. Căn cứ pháp lý của đợt chào bán:

- Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 17 tháng 06 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan
- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 26 tháng 11 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan
- Theo Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về chào bán. giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế
- Thông tư số 122/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài Chính về chế độ công bố thông tin và báo cáo theo quy định của Nghị Định số 153/2020/NĐ – CP của Chính Phủ ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về chào bán. giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động Công Ty Cổ Phần Đầu tư Thương Mại TMS ("**Công Ty**" hoặc "**Tổ Chức Phát Hành**");

2. Việc đáp ứng các điều kiện phát hành trái phiếu của doanh nghiệp:

- Theo Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế:

STT	Điều kiện phát hành	Khả năng đáp ứng	Tài liệu chứng minh
a	Doanh nghiệp phát hành là công ty cổ phần hoặc công ty trách nhiệm hữu hạn được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam.	Đáp ứng	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0301874259 do Sở kế hoạch đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 03 tháng 12 năm 1999 và đăng ký thay đổi đến lần thứ 33 ngày 08 tháng 07 năm 2021.
b	Có báo cáo tài chính năm trước liền kề của năm phát hành được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện theo quy định	Đáp ứng	Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.
c	Ký hợp đồng tư vấn với tổ chức tư vấn về hồ sơ phát hành trái phiếu	Đáp ứng	Hợp đồng tư vấn hồ sơ phát hành trái phiếu với Công ty TNHH Chứng Khoán Shinhan Việt Nam ("Hợp đồng Đại lý") số ..... ngày .....
d	Đảm bảo tuân thủ quy định về đối tượng mua trái phiếu là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp	Đáp ứng	Đối tượng mua trái phiếu là nhà đầu tư chuyên nghiệp.
e	Có phương án phát hành trái phiếu được cấp có thẩm quyền phê duyệt và chấp thuận theo quy định tại Điều 13 Nghị định 153/2020/NĐ-CP và Khoản 6 Điều 1 Nghị định 81/2020/NĐ-CP.	Đáp ứng	Nghị quyết của Hội đồng Quản trị số 29/NQHĐQT NK5-TMS ngày 08 tháng 03 năm 2021 thông qua Phương án phát hành Trái phiếu riêng lẻ.
f	Thanh toán đầy đủ cả gốc và lãi của trái phiếu đã phát hành trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành trái phiếu (nếu có).	Đáp ứng	Công ty thanh toán đầy đủ gốc và lãi trái phiếu trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành trái phiếu này.
g	Đáp ứng các tỷ lệ an toàn tài chính. tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành.	Đáp ứng	Không áp dụng. Công ty không phải áp dụng các tỷ lệ an toàn tài chính theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

h	Đảm bảo dư nợ trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ tại thời điểm phát hành (bao gồm cả khối lượng dự kiến phát hành) không vượt quá 05 lần vốn chủ sở hữu theo báo cáo tài chính quý gần nhất tại thời điểm phát hành được cấp có thẩm quyền phê duyệt.	Đáp ứng	Dư nợ trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ tại thời điểm phát hành (bao gồm cả khối lượng dự kiến phát hành là 500 tỷ đồng) bằng 0.317 lần vốn chủ sở hữu theo BCTC Quý I/2021.
i	Tổ chức tín dụng phát hành trái phiếu không phải đáp ứng quy định tại điểm i và điểm k khoản này	Đáp ứng	Tổ Chức Phát Hành không phải là Tổ chức tín dụng

3. Mục đích của đợt phát hành trái phiếu:

Tổ chức phát hành sẽ sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành Trái phiếu. sau khi đã trừ đi các khoản phí. chi phí có liên quan. sẽ được sử dụng để bổ sung vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành, cụ thể như sau:

Mục đầu tư	Nhà đầu tư	Quy mô
• Đầu tư Tài sản cố định để phát triển các hoạt động và các trung tâm logistics (bao gồm tàu vận tải đường thủy, xe tải, xe đầu kéo, nhà kho, khung kệ, xe nâng, các máy móc thiết bị và các khoản đầu tư phục vụ cho hoạt động của các trung tâm logistics).	Ngân hàng Keb Hana	180 tỉ đồng
• Bổ sung nguồn vốn hoạt động kinh doanh.	Công ty TNHH Chứng khoán Shinhan Việt Nam	120 tỉ đồng

4. Điều kiện. điều khoản của trái phiếu:

1. Tổ chức phát hành:	Công ty cổ phần Transimex
2. Tên trái phiếu:	Trái phiếu Công ty cổ phần Transimex
3. Mã trái phiếu:	TMSH2126001
4. Loại hình trái phiếu	Trái phiếu không chuyển đổi; không kèm chứng quyền; có tài sản bảo đảm

5. Hình thức phát hành	Phát hành riêng lẻ (chỉ chào bán cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp) theo nghị định số 153/2020/NĐ – CP của Chính phủ ngày 31/12/2020 quy định về chào bán. Giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế.
6. Phương thức phát hành	Thông qua Đại lý phát hành
7. Mệnh giá trái phiếu	1.000.000.000 VND (Một tỷ đồng)
8. Số lượng phát hành:	300 trái phiếu
9. Tổng giá trị trái phiếu phát hành *(theo mệnh giá):*	300.000.000.000 VND (Ba trăm tỷ đồng)
10. Giá chào bán	100% mệnh giá
11. Hình thức trái phiếu	Bút toán ghi sổ; có phát hành giấy chứng nhận sở hữu trái phiếu.
12. Loại tiền tệ phát hành:	Đồng Việt Nam (VNĐ)
13. Kỳ hạn	05 (năm) năm kể từ ngày Phát Hành
14. Mua lại trước hạn	Trái phiếu có thể được mua lại trước hạn toàn bộ Trái Phiếu theo Quyền Yêu Cầu Mua Lại của doanh nghiệp phát hành tại thời điểm tròn 03 năm kể từ Ngày Phát Hành theo Các Điều Kiện Trái Phiếu.
15. Bán lại trước hạn	Trái phiếu có thể được bán lại trước hạn toàn bộ Trái Phiếu theo Quyền Yêu Cầu Bán Lại của nhà đầu tư tại thời điểm tròn 03 năm kể từ Ngày Phát Hành theo Các Điều Kiện Trái Phiếu.
16. Lãi suất	Lãi suất cố định 8.3%/năm.
17. Kỳ tính lãi	Lãi trái phiếu là trả sau 06 (sáu) tháng một lần kể từ Ngày Phát Hành.
18. Ngày thanh toán lãi	Ngày Thanh Toán Lãi là ngày liền sau của mỗi Kỳ tính lãi.

	Nếu Ngày Thanh Toán Lãi không phải là ngày làm việc thì Ngày Thanh Toán Lãi là ngày làm việc liền sau ngày lễ/ngày nghỉ đó.
19. Kỳ trả gốc	Tiền gốc trái phiếu được thanh toán một (01) lần vào Ngày Đáo Hạn của Trái phiếu.
20. Nguồn vốn thanh toán gốc. lãi trái phiếu	Nguồn tiền mặt được ghi nhận trên báo cáo tài chính và các nguồn thu hợp pháp khác từ hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành.
21. Ngày phát hành dự kiến:	Ngày 13 tháng 08 năm 2021
22. Ngày đáo hạn	Ngày đáo hạn là ngày tròn 05 (năm) năm kể từ Ngày Phát Hành. Ngày Phát Hành là ngày cuối cùng hoàn thành việc thu tiền từ các nhà đầu tư mua trái phiếu.
23. Đối tượng chào bán	Chỉ chào bán cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.

5. Quyền của nhà đầu tư sở hữu trái phiếu.

Các quyền và nghĩa vụ của Nhà đầu tư mua trái phiếu bao gồm nhưng không giới hạn các quyền và nghĩa vụ như sau:

- Thanh toán giá mua Trái phiếu theo đúng Các Điều Kiện của Trái phiếu;
- Quyền sở hữu Trái phiếu;
- Được thanh toán khoản nợ gốc của Trái phiếu và lãi vào ngày đến hạn;
- Quyền đề nghị Tổ chức phát hành mua lại Trái phiếu theo quy định;
- Các quyền và nghĩa vụ khác quy định trong Các Điều Kiện của Trái phiếu. các văn bản. thỏa thuận liên quan đến Trái phiếu.
- Nhà đầu tư mua trái phiếu tự đánh giá mức độ rủi ro trong việc đầu tư trái phiếu. hạn chế về giao dịch trái phiếu được đầu tư và tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.
- Được yêu cầu tổ chức đại diện nhận bảo đảm xử lý tài sản bảo đảm khi tổ chức phát hành vi phạm xảy ra sự kiện vi phạm theo Các Điều Kiện của Trái Phiếu

Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

6. Cam kết về đảm bảo

- **Hình thức đảm bảo:** Bảo lãnh bằng tài sản của doanh nghiệp phát hành và tài sản của bên thứ ba, và đảm bảo tỉ lệ tài sản đảm bảo trên khoản vay thấp hơn 65% bằng tổ hợp các cổ phiếu:

- Cổ phiếu CTCP Xuất Nhập Khẩu và Đầu tư Chợ Lớn (CLX)
- Cổ phiếu CTCP Vinafreight (VNF)
- Cổ phiếu CTCP cảng Đồng Nai (PDN)
- Cổ phiếu CTCP cảng Cát Lái (CLL)

7. Cam kết của doanh nghiệp phát hành trái phiếu.

Tổ Chức Phát Hành cam kết với các Nhà Đầu Tư rằng:

- Tên và các thông tin nhận diện của Nhà Đầu Tư sẽ được ghi vào Sổ Đăng Ký do Đại Lý Lưu Ký chuẩn bị và duy trì vào thời điểm Hoàn Thành Giao Dịch;
- Thanh toán các khoản thanh toán liên quan đến các Trái Phiếu và thực hiện các quy định và nghĩa vụ khác của Công ty theo đúng các văn bản. thỏa thuận liên quan đến Trái Phiếu;
- Không thực hiện bất cứ hành động nào có thể gây mâu thuẫn. hiểu nhầm hoặc làm ảnh hưởng bất lợi nghiêm trọng đến việc phát hành Trái Phiếu;
- Sử dụng khoản tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu vào đúng các mục đích đã đề cập và theo quy định của pháp luật hiện hành;
- Thực hiện mua lại trái phiếu trước hạn theo đúng Các Điều Kiện của Trái Phiếu;
- Tuân thủ các điều khoản và điều kiện của trái phiếu. các văn bản. thỏa thuận liên quan đến trái phiếu.

8. Các điều khoản và điều kiện khác

- Sẽ được quy định cụ thể trong các điều khoản và điều kiện cụ thể của các tài liệu có liên quan đến Trái Phiếu; các hợp đồng. thỏa thuận được ký kết nhằm mục đích phát hành Trái Phiếu.

IV. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN VÀ KẾ HOẠCH THANH TOÁN GỐC LÃI CHO NHÀ ĐẦU TƯ

1. Kế hoạch sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu:

Thực hiện các chương trình, dự án đầu tư, để tăng quy mô vốn hoạt động của doanh nghiệp.
Cụ thể như sau:

Mục đầu tư	Nhà đầu tư	Quy mô
• Đầu tư Tài sản cố định để phát triển các hoạt động và các trung tâm logistics (bao gồm tàu vận tải đường thủy, xe tải, xe đầu kéo, nhà kho, khung kệ, xe nâng, các máy móc thiết bị và các khoản	Ngân hàng Hana	180 tỉ đồng

đầu tư phục vụ cho hoạt động của các trung tâm logistics).		
• Bổ sung nguồn vốn hoạt động kinh doanh.	Công ty TNHH Chứng khoán Shinhan Việt Nam	120 tỉ đồng

2. Phương thức. kế hoạch. dự kiến dòng tiền thanh toán gốc. lãi cho nhà đầu tư

- **Phương thức thanh toán:** Việc thanh toán gốc, lãi và các khoản tiền khác (nếu có) theo Trái Phiếu sẽ được thực hiện như sau: (i) việc thanh toán gốc, lãi và các khoản tiền khác (nếu có) theo Trái Phiếu sẽ được thực hiện bằng cách chuyển khoản vào ngày đến hạn thanh toán có liên quan; (ii) Dự kiến thanh toán trực tiếp hoặc thông qua Đại Lý Lưu Ký, tùy thuộc tình hình đàm phán với các nhà đầu tư.
- **Kế hoạch thanh toán gốc và lãi cho nhà đầu tư**: Lãi trên khoản tiền gốc của Trái Phiếu sẽ đến hạn và được thanh toán cuối kỳ, 06 (sáu) tháng/ lần cho đến khi đáo hạn hoặc được mua lại trước hạn.

V. CÁC TỔ CHỨC LIÊN QUAN

(a) Tổ chức tư vấn hồ sơ chào bán	:	**Công ty TNHH Chứng Khoán Shinhan Việt nam** Địa chỉ: Phòng 2201, Lầu 22 và Phòng 805, Lầu 8, Tòa nhà Centec, 72 – 74 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh Số điện thoại: (84) 28 6299 8000 Fax: (84) 28 6299 4232
(b) Đại lý phát hành trái phiếu	:	**Công ty TNHH Chứng Khoán Shinhan Việt nam** Địa chỉ: Phòng 2201, Lầu 22 và Phòng 805, Lầu 8, Tòa nhà Centec, 72 – 74 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh Số điện thoại: (84) 28 6299 8000 Fax: (84) 28 6299 4232
(c) Tổ chức đại diện người sở hữu trái phiếu	:	**Công ty TNHH Chứng Khoán Shinhan Việt nam** Địa chỉ: Phòng 2201, Lầu 22 và Phòng 805, Lầu 8, Tòa nhà Centec, 72 – 74 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh Số điện thoại: (84) 28 6299 8000 Fax: (84) 28 6299 4232

(d) Tổ chức đại lý quản lý tài sản đảm bảo	:	**Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt nam** Địa chỉ: Tầng trệt, tầng lửng, tầng 2, tầng 3 và tầng 15 Tòa Nhà Empress, 138-142 Đường Hai Bà Trưng, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam Số điện thoại: (84) 28 7301 0079 Fax: (84) 28 3620 4400
(e) Đại lý đăng ký, thanh toán và quản lý chuyển nhượng	:	**Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt nam** Địa chỉ: Tầng trệt, tầng lửng, tầng 2, tầng 3 và tầng 15 Tòa Nhà Empress, 138-142 Đường Hai Bà Trưng, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam Số điện thoại: (84) 28 7301 0079 Fax: (84) 28 3620 4400

VI. CÁC RỦI RO CÓ THỂ XẢY RA LIÊN QUAN ĐẾN ĐỢT CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU

❖ Rủi ro kinh tế

Sự phát triển và rủi ro của nền kinh tế thông thường được đánh giá thông qua các yếu tố cơ bản như tốc độ tăng trưởng GDP, lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái… Khi nền kinh tế đang trong chu kỳ tăng trưởng, các yếu tố vĩ mô được kiểm soát chặt chẽ, sức cầu tăng mạnh tạo động lực thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh cho các doanh nghiệp. Tuy nhiên, khi nền kinh tế bước vào giai đoạn suy thoái, các yếu tố bất lợi xảy ra như lãi suất và lạm phát tăng cao, tỷ giá hối đoái có nhiều biến động, tăng trưởng GDP chững lại, nhu cầu tiêu dùng có xu hướng giảm mạnh sẽ tạo lực cản đến sự phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp.

❖ Rủi ro luật pháp

Là một công ty cổ phần đại chúng và đang niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, hoạt động của Transimex chịu sự điều chỉnh của các văn bản pháp luật chung như Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, các văn bản pháp luật mới quy định trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán. Hoạt động dịch vụ phục vụ xuất nhập khẩu luôn luôn phải bám sát các văn bản pháp luật của nhà nước về điều hành xuất nhập khẩu, để có thể điều chỉnh công tác nghiệp vụ phù hợp và có hiệu quả. Một số loại văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động nghiệp vụ của Công ty bao gồm: các văn bản về quản lý hoạt động giao thông đường biển, đường hàng không; các văn bản của Chính phủ về quản lý và điều hành xuất nhập khẩu; các văn bản hướng dẫn thực hiện các qui định về Hải quan...Bên cạnh đó, Công ty còn phải tuân thủ các Điều ước quốc tế, các thỏa ước của Hiệp hội vận chuyển, giao nhận hàng hóa quốc tế như IATA, FIATA.

❖ Rủi ro quản trị công ty

Rủi ro quản trị đối với mỗi doanh nghiệp có thể phát sinh do 2 nguyên nhân chính (i) sự thiếu hụt chưa được bù đắp kịp thời của một hoặc nhiều cán bộ lãnh đạo chủ chốt và (ii) sự hài hòa lợi ích và trách nhiệm giữa các cấp quản trị. Để hạn chế rủi ro quản trị, Công ty tuân thủ các quy định về quản trị công ty quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành và áp dụng chế độ báo cáo, công bố thông tin chặt chẽ.

Trong trường hợp cổ đông đăng ký mua trái phiếu theo đúng tỷ lệ thực hiện quyền và đăng ký chuyển đổi hợp lệ, sau khi trái phiếu được chuyển đổi thành cổ phiếu và tăng vốn điều lệ của Công ty, dự kiến cơ cấu cổ đông sẽ không có nhiều thay đổi, và không gây ảnh hưởng đến quản trị Công ty.

❖ **Rủi ro chính sách**

Doanh thu từ hoạt động kinh doanh của Transimex chịu tác động chi phối bởi lượng hàng hóa xuất nhập khẩu và giá cước dịch vụ vận chuyển. Do đó các chính sách về xuất nhập khẩu, hàng rào thuế quan đối với hàng hóa xuất nhập khẩu có ảnh hưởng tới tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty. Tính chung cả năm 2019, kim ngạch hàng hóa xuất khẩu ước đạt 517,26 tỷ USD, tăng 7,6% so với năm 2018 . Bên cạnh đó, hoạt động thương mại quốc tế còn gặp nhiều khó khăn do những biến động của kinh tế lẫn chính trị thế giới có thể khiến cho nhu cầu lưu thông hàng hóa giữa các nước giảm. Điều này có thể làm giảm sản lượng hàng hóa và áp lực giảm giá cước, dẫn tới doanh thu của công ty giảm.

❖ **Rủi ro cơ sở hạ tầng**

Hoạt động trong lĩnh vực vận tải nên Công ty Cổ phần Transimex cũng chịu ảnh hưởng bởi hệ thống giao thông chưa đồng bộ dẫn đến tình trạng ách tắc. mất nhiều thời gian và tăng chi phí vận chuyển hàng hóa. Hiện nay, các chính sách Nhà nước về phát triển hạ tầng cơ sở nhằm nâng cao mọi mặt của kinh tế - xã hội, nâng cấp những cung đường lâu đời, cải thiện hệ thống thoát nước, v.v.... Ngoài ra, hệ thống sân bay, tàu lửa, đường biển cũng được chú trọng nâng cấp, cải thiện, tăng quy mô, v.v.....Bên cạnh những chính sách tích cực, hạ tầng giao thông vận tải nước ta vẫn còn tồn đọng những yếu kém chưa tối ưu được như thiếu kết nối đa phương thức, còn phụ thuộc quá nhiều vào đường bộ với tình trạng chung nhỏ hẹp và xuống cấp. Thêm vào đó, mức đầu tư vào hạ tầng giao thông vận tải của Việt Nam vẫn còn thấp, v.v.... phần nào tác động đến khả năng phát triển của Công ty.

❖ **Rủi ro giá nhiên liệu**

Do hoạt động trong ngành vận tải và giao nhận hàng hóa nên hoạt động của Công ty cũng chịu ảnh hưởng bởi tăng giảm giá nhiên liệu. Đà giảm của cả giá dầu Brent và WTI có phần chậm lại sau khi Bộ trưởng Năng lượng Saudi Arabia, Khalid al-Falih, cho hay nước này muốn tiếp tục đàm phán với các nước trong và ngoài OPEC để bình ổn giá dầu. Các nước trong và ngoài OPEC, trong đó có Nga, đã cam kết cắt giảm gần 1,8 triệu thùng/ngày trong nửa đầu năm 2018 nhằm giải quyết tình trạng dư cung và đẩy giá lên. Rủi ro về giá nhiên liệu (xăng, dầu) tăng là rủi ro cần phải xem xét đến trong việc tính toán giá thành dịch vụ vận tải.

❖ **Rủi ro cạnh tranh**

Những năm gần đây tình hình cạnh tranh trong lĩnh vực hoạt động chính của Transimex đang diễn ra với tốc độ cao với nhiều đối thủ cạnh tranh có quy mô vốn lớn, trình độ công nghệ cao cũng như nhiều kinh nghiệm và uy tín hoạt động. Theo nghị định số 140/2007/NĐ-CP của Chính phủ, đến năm 2014 sẽ xoá bỏ hạn chế trong tỷ lệ góp vốn của nhà đầu tư nước ngoài vào các doanh nghiệp logistics kinh doanh các dịch vụ kho bãi, dịch vụ đại lý vận tải và các dịch vụ bổ trợ khác. Như vậy, các công ty nước ngoài với tiềm lực tài chính mạnh và khoa học kĩ thuật phát triển sẽ có thể góp 100% vốn để thành lập công ty logistics tại Việt Nam. Do đó, các công ty logistics tại Việt Nam nói chung và Transimex nói riêng sẽ phải đối mặt với sự cạnh tranh khốc liệt với các công ty kinh doanh dịch vụ logistic tầm cỡ thế giới, các tập đoàn lớn với lịch sử dày dặn chuẩn bị được cấp phép kinh doanh tại Việt Nam. Áp lực giảm giá và nâng cao chất lượng dịch vụ đối với Transimex cũng ngày càng gia tăng.

❖ **Rủi ro về nhân sự**

Đặc thù của hoạt động kinh doanh dịch vụ Logistics chịu ảnh hưởng nhất định từ năng lực quản trị, điều hành khai thác dịch vụ của một số nhân sự quảntrị cao cấp do đó những biến động, thay đổi về nhân sự quản trị cấp cao có thể có ảnh hưởng đến cơ cấu, danh mục khách hàng tiềm năng của công ty. Dân số trẻ ngày càng tăng tại Việt Nam, đặc biệt là khu vực thành phố Hồ Chí Minh có tác động lâu dài đối với các điều kiện đang diễn ra trong lao động, dịch vụ và thị trường tài chính. Transimex coi sự thay đổi nhân khẩu học là một trong những thách thức chính và tích cực tham gia vào việc lập kế hoạch hoạt động hiệu quả. Nhằm duy trì một lực lượng lao động hiệu quả trong dài hạn, Transimex đang tập trung vào các trọng tâm: duy trì và nâng cao năng lực của đội ngũ nhân sự, tạo môi trường làm việc lý tưởng,…

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT HOẶC
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO ỦY QUYỀN
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

CÔNG TY CỔ PHẦN TRANSIMEX
QUẬN 1 - T.P HỒ CHÍ MINH

TỔNG GIÁM ĐỐC
Lê Duy Hiệp

VII. PHỤ LỤC

1. Phụ lục I: Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy phép có giá trị tương đương; Bản sao Quyết định bổ nhiệm người đại diện theo pháp luật. Kế toán trưởng của doanh nghiệp.

2. Phụ lục II: Bản sao hợp lệ Điều lệ công ty.

3. Phụ lục III: Bản sao các báo cáo tài chính. báo cáo tài chính được kiểm toán hoặc báo cáo tài chính soát xét.

4. Phụ lục IV: Bản sao hợp lệ Phương án phát hành trái phiếu được cấp có thẩm quyền phê duyệt. chấp thuận kèm theo văn bản phê duyệt. chấp thuận.

5. Phụ lục V: Bản sao hợp lệ công văn xác nhận của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về khối lượng phát hành nằm trong hạn mức vay thương mại quốc gia (trường hợp phát hành ra thị trường quốc tế).

6. Phụ lục VI: Các tài liệu làm rõ về mục đích phát hành trái phiếu (nếu có).

7. Phụ lục VII: Biên bản xác định giá trị tài sản đảm bảo và các hồ sơ. tài liệu pháp lý của tài sản đảm bảo (trong trường hợp phát sinh).

8. Phụ lục VIII: Báo cáo về những tranh chấp pháp luật (trong trường hợp phát sinh).

9. Các phụ lục khác (nếu có).

(*) Trường hợp có sự thay đổi về nội dung thông tin so với thông tin đã công bố trước khi chào bán trái phiếu làm ảnh hưởng đến khả năng trả nợ lãi. gốc trái phiếu. doanh nghiệp phát hành trái phiếu phải công bố thông tin bất thường cho nhà đầu tư sở hữu trái phiếu và gửi nội dung công bố thông tin cho Sở Giao dịch Chứng khoán theo quy định tại Điều 22 và Điều 31 Nghị định số 153/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về chào bán. giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế.